

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH



ĐỨC THƯỢNG ĐẾ
& SỰ HÌNH THÀNH ĐĐTKPĐ
THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ-PHÁP PHẠM-CÔNG-TẮC



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2013
hai • không • một • ba

Ebook được làm theo tài liệu phổ biến trên Website **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có do sự tái trình bày, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 09/02/2022

Tâm Nguyễn

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

ĐỨC THƯỢNG ĐẾ
& SỰ HÌNH THÀNH ĐĐTKĐ
THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC

Tài-liệu do Ban Túc-Ký TÒA THÁNH TÂY NINH ghi chép và sưu-tập

TÀI LIỆU SƯU TẦM – 2014



MỤC LỤC

LỜI TỰA.....	11
LỜI TRẦN THUYẾT.....	13
LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN.....	15
LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA Đ.H.P.	17
▪ 1. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo ngày 18-8- năm Đinh Hợi (dl 2-10-1947) – Vía Đức Lý Giáo Tông	18
▪ 2. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, – Lễ Vía Đức Chí Tôn đêm mừng 8 tháng 1 năm Nhâm Thìn (1952)	21
▪ 3. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, Đêm 29 tháng 10 năm Quý Tỵ (1953)	24
▪ 4. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 14 tháng 10 năm Quý Tỵ (1953)	27
▪ 5. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, đêm 30 tháng 9 năm Đinh Hợi (1947)	29
▪ 6. Đức Hộ Pháp Thuyết Đêm 15 tháng 3 năm Ất Mùi (1955). .	35
▪ 7. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. ngày rằm tháng 9 năm Đinh Hợi (1947).....	40
▪ 8. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, ngày 15 tháng 7 năm Kỷ Sửu (1949)	44
▪ 9. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, đêm mồng 1 tháng 2 năm Mậu Tý (1948)	48
▪ 10. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đại Đồng Xã. Mừng 5 tháng 5 năm Canh Dần (1950).....	51
▪ 11. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 15 tháng 4 năm Quý Tỵ (1953)	55
▪ 12. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh thời Tý mồng 1 tháng 1 năm Mậu Tý (10-2-1948)	59
▪ 13. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, đêm 30 tháng 12 năm Mậu Tý Rạng 1 tháng 1 Kỷ Sửu (28-1-1949) ..	62

-
- 14. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại ĐỀN THÁNH.....67
 - 15. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 01 tháng 07 năm Canh Dần 195070
 - 16. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Thời Tý Mồng 01 tháng 05 năm Mậu Tý (5-8-1948).....73
 - 17. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, thời Tý Đêm 15 tháng 12 năm Mậu Tý (1948)..... 80
 - 18. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 14 tháng 7 năm Quý Tỵ (1953)85
 - 19. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 14 tháng 1 năm Kỷ Sửu (1949) 88
 - 20. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh 15 tháng 10 năm Canh Dần 1950 92
 - 21. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 30 tháng 2 năm Ất Mùi (1955) 94
 - 22. Nhân Dịp Lễ Vía Đức Quyền Giáo Tông Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Bao Lơn Đền Thánh Ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ 1954.....101



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tứ Thập Ngũ Niên

TÒA THÁNH TÂY NINH

HIỆP THIÊN ĐÀI

V/P: THƯỢNG SANH

Số: 121 / TS

THƯỢNG SANH

CHỦNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Kính Gửi: Hiền Huynh **HIẾN PHÁP CHỦNG
QUẢN BỘ PHÁP CHÁNH**

Tham chiếu: Quý Thánh Thư số 15/ DS ngày 12-6-1970

Kính Hiền Huynh,

Theo đề nghị của Hiền Huynh tôi chấp nhận cho Ban Đạo Sử xuất bản để phổ biến những bài Thuyết Đạo tại Tòa Thánh của ĐỨC HỘ PHÁP từ năm 1946 đến năm 1955.

Những bài giảng được chọn để ấn hành phải có sự kiểm duyệt của Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách.

Nay Kính

Tòa Thánh, ngày 14 tháng 5 Canh Tuất

(dl 17-6-1970)

THƯỢNG SANH

(ấn ký)

LỜI TỰA

NHỮNG BÀI THUYẾT-ĐẠO TRONG QUYỂN SÁCH NÀY LÀ LỜI VÀNG NGỌC CỦA ĐỨC HỘ-PHÁP, MỘT VỊ GIÁO-CHỦ của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, một bậc Vĩ-Nhân của thế hệ; nên một Ủy-Ban sưu tầm và biên tập thành lập có Đức THƯỢNG-SANH chấp thuận, để xúc tiến việc sưu tầm biên tập và ấn hành các bài Thuyết-Đạo ấy. Nay cuộc sưu tầm và biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy-Ban đem ra ấn hành cho toàn đạo được lãnh hội lời vàng ngọc nói trên.

Trong Ban Đạo-Sử của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã có sẵn một thư viện tàng trữ các loại kinh sách cổ kim đông tây cho các nhà khảo cứu và toàn Đạo có thêm tài liệu, những quyển “*Lời Thuyết Đạo*” của Đức HỘ-PHÁP sẽ lưu trữ vào Thư-Viện này để chư đạo giả đến xem.

Đức HỘ-PHÁP là một trong các vị tiền bối khai sáng nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, đã thực hiện trước hết chủ thuyết Tam-Lập: “*Lập Đức, Lập Công, Lập Ngôn*”.

Về lập đức: thì Đức Ngài là người đầu tiên đã nghe theo tiếng gọi Thiêng-Liêng mà khai sáng mối Đạo cho toàn sanh chúng được chung hưởng hồng ân của ĐỨC-CHÍ-TÔN (NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ).

Về lập công: thì Đức Ngài vừa lập đức vừa lập công trong việc khai sáng. Từ cái không làm ra cái có, bắt gió nắn hình tạo thành một đại nghiệp Đạo ở cõi thế này. Nếu Ngài không phải là một Đại-Đức thì làm sao thành công được?!

Về lập ngôn: thì Đức Ngài lưu lại lời vàng tiếng ngọc trong các bài Thuyết-Đạo mà chúng ta đang thưởng thức và còn nhiều lời giáo huấn cao siêu khác nữa mà chư quý độc giả và toàn Đạo nên lưu ý.

Nhơn danh Hiến-Pháp Hiệp-Thiên-Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sử, tôi xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả bốn phương quyển sách quý giá này đáng được lưu niệm mãi mãi.

Trân trọng kính chào.

Hiến-Pháp TRƯỞNG HỮU ĐỨC.

LỜI TRẦN THUYẾT

MỠI LẦN LY LOẠN LÀ MỠI LẦN THƯ TỊCH BỊ LÀM MỠI CHO BINH LỬA. NHÌN VÀO LỊCH SỬ: NHỮNG VỤ “*Phân-Thư*”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại, ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là Nguyên-Nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ rằng: *“Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ, tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền đến cướp phá”*. Do đó chúng tôi quyết định quay ra nhiều bản để gửi đến, và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một may thay thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc phân thư lại tái diễn, thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn

Đây không phải là việc làm của một cá nhân hay một đoàn thể, nhưng là sự đóng góp chung của những người vô danh nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong khi quyền tài liệu này đến tay Quý vị thì cũng đã

có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà đã phải ngã gục vì kiệt sức.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bão trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện ĐỨC CHÍ TÔN và PHẬT MÃU ban bố phước lành sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bão ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức HỘ PHÁP.

Từ đây bản quyền sẽ tùy thuộc hoàn toàn vào Hội Thánh. Kính xin hội Thánh cho kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức HỘ PHÁP đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày 28 tháng 8 năm Bính-Ngo

(dl 12-1-1966)

BAN TỐC KÝ

LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN

KÍNH THƯA: CHƯ HUYNH, TỶ, MUỘI CÙNG CÁC BẠN ĐỒNG MÔN.

ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC lúc còn sanh tiền Ngài đã để lại nhiều lời vàng tiếng ngọc dạy dỗ chúng sanh qua các buổi thuyết Đạo.

Nay kẻ hậu sinh được may duyên học Đạo với Đấng Thiên Tôn qua các bài Thuyết Đạo từ quyển I đến quyển VI (*từ năm 1946 đến năm 1955 do Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh ấn hành*), trong những bài giảng này, Đức Ngài đã giáo hóa rất nhiều chủ đề về Đấng Thượng Đế, Tôn Giáo, Nhân Loại... theo dòng thời gian của từng thời kỳ lịch sử.

Với lòng tôn kính Đức Tôn Sư, con xin được sắp xếp các bài giảng theo từng chủ đề để con và các bạn đồng môn dễ dàng sưu khảo trên đường tu học.

Thành kính cầu nguyện Đức Tôn Sư luôn luôn dẫn dắt chúng con trên đường phụng sự.

Kính bút

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA Đ.H.P.



7. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO NGÀY 18-8- NĂM ĐINH HỢI (DL 2-10-1947) – VÍA ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG

NGUYÊN DO SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI

Hôm nay Bản Đạo Giảng: “**NGUYÊN DO NÀO CÓ ĐẠO CAO ĐÀI SẢN XUẤT BUỒI NÀY**”

Theo Bí pháp chơn truyền thì mỗi chuyển của địa cầu là một bước tăng tiến. Mỗi chuyển có 36 ngàn năm, chia làm ba ngươn, mỗi ngươn có 12 ngàn năm. Chiếu theo Pháp Phật trong mỗi chuyển Thượng Ngươn hay là khai ngươn thuộc quyền Phật, Trung Ngươn thuộc quyền Tiên, Hạ Ngươn thuộc quyền Thánh.

Nhận định Bí pháp thiêng liêng của Chí Tôn, nhỏ có người dạy, lớn học hành lập thân danh, thành như rỗi tự trị lấy mình. Phật thì dạy, Tiên đào luyện, Thánh thì trị. Hạ ngươn thuộc Thánh, như sanh tranh đấu cho sự sống còn, ấy ngươn tranh đấu mà triết lý cốt là trị được sản xuất cơ quan bảo tồn cho loài người.

Nay Hạ Ngươn Tam Chuyển hầu mãn khởi Thượng Ngươn Tứ Chuyển địa cầu chúng ta lạc hậu nhiều lắm vậy. Đã ba ngàn năm xa xôi đã thua Thủy đức, Kim đức và Mộc đức tinh quân trong số bảy địa cầu (*Système solaire. Les septplanètes solaires*) người ta đã bảy chuyển mình mới tới đệ tứ chuyển, vì vậy nên Chí Tôn mượn các đảng Chơn-Linh ở các địa cầu kia đến làm bạn với chúng ta.

Chẳng những Hóa Nhân mà đến Nguyên Nhân Chí Tôn cũng mượn họ đến tại địa cầu này làm bạn giáo hóa chúng ta. Không biết số bao nhiêu, theo Pháp

thì được 24 chuyến thuyền Bát Nhã chở họ đến, không chừng một trăm ức. Phật Tổ độ 6 ức, Lão Tử 2 ức còn lại 92 ức đến Hạ Ngươn này cũng chưa thoát khổ, vì có *Chí Tôn mới đến Khai Đạo Cao Đài*.

Thượng Ngươn về phần Phật giáo hóa thì khởi Ngươn tứ chuyển cũng về Phật. Ta tìm hiểu triết lý này vì Thánh bất lực thì Phật phải đến chớ có gì lạ đâu, để đánh thức như sanh độ rồi họ vào con đường hoạt bát tinh thần, thức tỉnh họ trong trường hỗn độn này cho họ nhớ lại rằng Chơn-Linh của mình đều do nơi khối Chơn-Linh của Chí Tôn và phải nên nhớ đến Chơn-Linh đừng chạy theo tánh chất mà bị đọa lạc luân hồi tức là Phật qui như sanh qui hồi nguyên bốn vậy.

Dở sấm truyền xem mỗi phen có Brahma, Civa, Christna đến cầm quyền năng trị thế cũng đủ. Ta thấy trước mắt như vậy, nắm quyền trị không thì chưa đủ vai tuồng vì dầu có đủ quyền năng để trị cũng không thể nắm cả quyền hành linh tâm thiên hạ được. Phải có giáo hóa vì giáo hóa là căn bản của trị, nếu chỉ trị mà không giáo hóa thì thất sách. Phật thuộc về giáo hóa, Thánh thì trị. Hại thay! thế gian này chỉ có chánh trị thôi. Quan sát khắp Âu Châu có người tu Phật đến bực siêu việt có thể xuất thân thiên ngoại vân du, xem xét các Pháp nhận thấy nền chánh trị Chí Tôn chia ra hai mặt:

1- Chánh trị Càn-Khôn thế giới.

2- Chánh trị Cực-Lạc thế giới.

Họ làm chứng quả quyết như vậy.

Chúng ta thấy hiện tượng Chí Tôn mở Đạo Cao Đài, tại sao gọi là Cao Đài? Thuở trước cổ như muốn cầu chư Tiên, Phật phải cất một cái đài thật cao bằng tranh

lá gọi là Thảo Đài, ngày nay Chí Tôn lập Cao Đài để làm Tòa ngự của chư Thần Thánh Tiên Phật đến hồng trần này làm bạn cùng người, hiệp cả loài người làm một, bất luận sắc dân nào, màu da nào, dầu tinh thần bất đồng thể cũng đều do nơi luật luân hồi cầm quyền.

Cá nhân cũng như xã hội, loài người đều đặt dưới luật quả báo, cá nhân hay quốc gia cũng dưới quyền ấy. Quả nhẹ thì tấn mau, nặng nề thì chậm chạp, hễ nặng mang quả kiếp tức tấn bộ chậm chạp.

Âu Châu nhờ có Đạo Thánh Gia Tô nên 2.000 năm sau hưởng ân huệ Thiêng Liêng không ai bằng. Thánh bên ta, Khổng Phu Tử thì hiền, ai làm thì làm không buộc, không như ông Thánh bên Tây ép phải làm. Bần Đạo nghĩ rằng ép buộc đắc lợi hơn.

Chí Tôn mới nói đại đồng thế giới đã làm rồi nhưng không thành; Chí Tôn đến làm cho thành, đem hơn loại qui một bốn nên mở Đạo Cao Đài làm nguồn cội. Thượng Nguơn là nguơn của Phật, Thánh trị không được thì Phật đến độ rồi, cũng như hễ có người nghiêm khắc thì có người hơn từ, hễ trị không được thì cũng có thể dỗ dành khuyên lơn mới được, nên *Nguơn Tú Chuyển đúng theo Chơn Pháp thuộc về của Phật đó vậy.*

■ *Thuyết Đạo Q1 / trang 75*

2. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, – Lễ Vía Đức Chí Tôn đêm
mùng 8 tháng 1 năm Nhâm Thìn (1952)

ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI?

DÊM NAY LÀ ĐÊM LỄ VÍA ĐỨC CHÍ TÔN. **ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI? BẮN ĐẠO SẼ NÓI, NHƯNG BẮN ĐẠO CỐT** yếu nhắc lại đây là nhắc cho con cái của Ngài để đức tin nơi Ngài đặng siêu rồi. **Đức Chí Tôn** chúng ta đã gọi là **Ngọc Hoàng Thượng Đế**; Đấng Thượng Đế dẫu cho các nước, các sắc dân tộc trên mặt địa cầu này có đặt tên của Ngài khác nhau nhưng Đấng làm chủ quyền Tạo Đoan Càn-Khôn vũ trụ, tạo đoan thi hài và hồn phách của ta.

Đấng ấy là Đấng vô đối mà bao giờ con người cũng gọi tâm hồn nơi Ngài. Thừa dịp ấy Bần Đạo thuyết vì có nào con người vẫn từ tạo Thiên lập Địa đến giờ cố tâm tầm Đạo, tiếng tầm Đạo là tầm cái gì chớ? Họ có biết chữ Đạo ấy, họ đặt tên là gì chằng? Thật sự ra *họ tầm nguyên lý đã sản xuất ra họ, hay là cái năng lực chủ quyền đã tạo dựng nên hình hài và tâm hồn của họ*. Bần Đạo đã thuyết chữ Đạo là thế nào cả thầy đều nghe và hiểu không cần lập lại.

Thật sự ra, con người có tâm hồn Đạo ấy mà chi Bần Đạo xin giải rõ: Vả chằng chúng ta đã sanh ra cõi thế gian này, chúng ta tự biết rằng: Nếu chủ quyền nơi ta buộc ta phải sống đặng nuôi cái hình hài xác thịt này, sống nơi cõi này chịu đau đớn khổ não mọi điều thì chúng ta chằng hề khi nào khứng chịu mà chớ. Vì có cho nên chúng ta đặng rũi sanh, chúng ta đã biết có chủ quyền, có đủ năng lực cầm linh hồn chúng ta đã có nơi

mặt thể gian nầy nhưng lại chịu đau khổ ấy, chúng ta muốn hiểu giá trị ấy đối với Đạo vì có gì? Tìm hiểu giá trị ấy đặng chi? Đặng an ủi tâm hồn của ta đồng sanh chịu trong “*Tứ Diệu Đế*” Chơn lý của nhà Phật đã để và chúng ta đã nhìn, chúng ta không chối cãi, chúng ta đau khổ chúng ta không biết gởi nơi ai, bạn đồng sanh của ta thay vì biết cái khổ ấy mà tội nghiệp cho ta, yêu ái ta tầm phương an ủi ta, trái ngược lại, trong cảnh khổ ấy bạn đồng khổ của ta không biết thương ta nên không tìm phương an ủi. Bây giờ chúng ta kiếm ai? Đặng gởi cái đau khổ ấy, kiếm ai có năng lực đặng an ủi ta. Để dấu hỏi tức nhiên phải trả lời: Đấng đã tạo sanh ra ta, ta không biết mà ta đã hiểu rằng *Đấng Tối Linh* cầm quyền cả Càn-Khôn vũ trụ. Chúng ta quả quyết rằng *Đấng ấy đã sanh ra ta và đã tạo đoan cả hình hài và linh hồn của chúng ta đó vậy.*

Chúng ta đã biết chúng ta có một phương thể mà thôi, chúng ta không hiểu nguyên do thể nào chúng ta đã sanh ra đây, chúng ta vẫn khổ, chúng ta tìm người sanh ta đặng gởi tâm hồn ta và nếu quả nhiên Đấng ấy đã có hiển nhiên như tâm linh của ta đã định, Đấng ấy sẽ có phận sự an ủi ta, bởi Đấng ấy đã sanh ta, làm chủ ta, làm chúa ta. Làm chúa chẳng phải làm chúa xác thịt mà thôi còn có quyền năng kềm thúc ta, trừng phạt ta, có quyền diệt thi hài nầy chìm linh hồn chúng ta xuống địa ngục. Đấng ấy quyền năng như thế, chúng ta còn tuyền chọn nơi ai khác hơn Ngài đặng ta gởi tâm hồn ta chẳng?

Ấy vậy, nếu Đấng ấy theo cái tâm phàm của đời đã biếm nhẽ, đã chối cãi nếu quả nhiên Đấng ấy có hay là không có mà ta gởi cho Đấng Tạo Đoan cái linh tâm của

ta chịu khổ não nơi trần nầy đau đớn quá đỗi, không ai bình vực, không ai an ủi, thì ta cứ gởi cuộc đời cho Đấng đó mà ta quả quyết rằng: Người đó làm chủ ta, ta gởi cho người đó có thể đem chủ quyền của mình, có năng lực, có quyền hành định phương pháp an ủi tâm hồn ta đặng. Ấy vậy **ta gởi tâm hồn ta cho Đấng đó tức nhiên ta tầm Đạo đó vậy.**

■ *Thuyết Đạo – QV/ tr 03*

3. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, Đềm 29 tháng 10 năm Quý Tỵ (1953)

THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN LÀ GÌ?

ĐỀM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN LÀ GÌ? QUYỀN SIÊU THOÁT CẢ CON CÁI CỦA Ngài nơi đây.

Cái luật thiên nhiên của Tạo Đoan vẫn có một khuôn khổ mà thôi. Khuôn vàng thước ngọc Đức Chí Tôn đã để nơi mặt Càn-Khôn vũ trụ vẫn một khuôn với nhau hết, nếu chúng ta có chủ tâm tìm hiểu thì luật thiên nhiên nó ở trong tối thiểu thể nào thì tối đại nó cũng thế ấy.

Chúng ta đã ngó thấy làm người sanh trưởng từ khi mới lọt lòng mẹ cho đến lớn khôn, chúng ta nhắc lại kể từ ngày sơ sanh dĩ chí tới 30 tuổi, khi mới sanh chúng ta vẫn còn khờ khạo ngu dốt.

Trong xác thân chúng ta có ba món báu Đức Chí Tôn để cho ta là: “**Tinh, Khí, Thần**”.

- **Tinh** là thi hài xác phàm của chúng ta, lấy hình vật thú của ta nó là **Tinh**.
- **Trí não** khôn ngoan của ta nó là **Khí**.
- **Ngươn Linh** của chúng ta nó là **Thần** (gọi là *linh hồn*).

Ba món báu ấy nó không có điều hòa thì con người của ta không nên gì hết! Nghĩa là con người ba món báu không hiệp cùng nhau, không đủ cả ba hiện tượng ra thì không nên hình gì hết. Nhờ vậy nên trong linh tánh khôn ngoan ta biết hiểu cả cái sống chết tinh thần đạo

đức của chúng ta.

Thánh thể Đức Chí Tôn cũng thế, mấy em nam nữ lưỡng phái rán để ý nghe Qua giảng. **Thánh thể Đức Chí Tôn chẳng phải trong Hội Thánh mà thôi mà cả toàn con cái của Ngài**, nam nữ, nếu Qua không nói đến mấy em mới sơ sinh, nó cũng là đám Thánh Thể của Ngài, là buổi may duyên của chúng ta nó ngộ Đạo “*Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ*” bởi cái may duyên ấy do nơi mấy em đào tạo nó một phần từ buổi sơ sinh, tức nhiên kể từ hạng sơ sinh Đức Chí Tôn đã đến lựa từ khi mấy em đã có trí khôn ngoan cho nhập Thánh Thể của Ngài đứng vào hàng chức sắc Thiên Phong gọi là Chư Thánh, mấy em mới nên người “*Tam Thập nhi lập*”.

Cái phẩm vị Thiêng Liêng của mấy em nơi mặt thế, Phó Trị Sự, Thông Sự đối với ngôi Giáo Tông, Hộ Pháp, trong khi tuổi mấy em đã tri thiên mạng rồi, rất ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn lấy công bình ấy đặng lập Thánh Thể của Ngài, Ngài để một kiểu vỡ một khuôn luật tạo đòan hay là một gia đình kia không khác gì hết. Mấy em đã ngộ thấy trong Đạo **Đức Chí Tôn** đã để

- Hàng Tín Đồ đối với Đại Từ Phụ,
- Phó Trị Sự và Thông Sự đối phẩm với Giáo Tông và Hộ Pháp,
- Chánh Trị Sự đối phẩm với Đầu Sư

thì mấy em thử nghĩ coi khuôn khổ Thánh Thể của Ngài không có một cái gì sơ sót hết.

Tỷ như một hạt kia chúng ta gieo xuống, nó hạt xoài thì sanh xoài, mít thì ra mít, khi mấy em gieo hạt mít xuống rồi mấy em quả quyết nó sẽ có cây mít thì cây mít có ngay, khuôn luật vẫn có một mà thôi. Qua nghĩ cái

độc tâm của người có những quỷ quyền tướng đầu sẽ tiêu diệt Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Qua nói thiết, nếu dưới mặt thể gian nầy tiêu diệt cả Thánh Thể Đức Chí Tôn được thì không còn ai nữa. **Từ Tín Đồ đến Hội Thánh chẳng hề khi nào tiêu diệt nó được, kẻ nào muốn tiêu diệt Đạo Cao Đài tốt hơn đừng sanh ra bởi chẳng hề khi nào muốn tiêu diệt Đạo đặng, khuôn luật vẫn vậy.**

Hôm nay Qua giảng một điều thiết yếu cho mấy em nghe quyền siêu thoát, mấy em xét coi nơi mình mấy em từ chân, tay trong xác thân cho tới cả tinh thần đầu óc mấy em nó đều có linh cảm cả.

Khốn nạn thay! Con người không biết thương nhau mà lại ghét lẫn nhau, mà hễ ghét lẫn nhau tức nhiên ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn, nếu ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn rồi thì ngày Qua về cảnh Thiêng Liêng đứng trước Cực Lạc Thế Giới, mấy em chẳng hề khi nào chối tội đặng. **Nếu mấy em thương nhau không được thì không được phép ghét nhau.**

■ *Thuyết Đạo QV/ tr184*

CHUYỂN QUỐC ĐẠO

Hôm nay cửa Đạo thêm một tuổi nữa, thật ra nếu không phải cái QUYỀN LINH VÔ ĐỐI CỦA ĐỨC Chí Tôn đến đặng **chuyển Quốc Đạo** thì trong một thời gian ngắn ngủi nền Đạo chưa rõ đến địa vị cao trọng và quý hóa như thế này.

Đạo Cao Đài tức **Đạo Tổ Phụ** của chúng ta chỉ mới có hai mươi mấy năm thôi nếu chúng ta kể từ ngày **chuyển thế** của nó, nhưng Thánh Thể Đức Chí Tôn và toàn thể con cái nam nữ của Ngài nên nhớ rằng: **Đạo Tổ Phụ** **mấy người đã 2.500 tuổi**. Phải nhớ điều đó.

Đêm nay Bản Đạo giữ lời hứa buổi hôm kia, Bản Đạo nói rõ Thánh ý của Đức Chí Tôn đến mức nào và Ngài muốn gì? Giờ phút này cả toàn con cái của Ngài chắc có lẽ thắc mắc vì vậy. Nội tình của Đạo gặp nhiều nỗi khó khăn, nếu chúng ta không nói rằng nó đã chịu một khó khăn về mọi phương diện. Nhưng đối với Bản Đạo, Bản Đạo thấy *mỗi phen Đạo chịu khổ nhục chịu khó khăn hay bị chê rẻ khinh khi thì Bản Đạo lại vui mừng mới chướng cho chớ!* Bởi **mỗi phen như thế là mỗi phen Đức Chí Tôn muốn rửa rái nó, tô điểm nó đến một địa vị cao trọng thêm nữa chớ chẳng chi khác**.

Cả con cái Đức Chí Tôn đều tin nơi Bản Đạo để con mắt quan sát coi có quả như vậy hay không? Cái khó đương đương nhiên bây giờ làm cho thêm nhục cơ

thể Đạo là sửa soạn tô điểm đặng một đài vinh diệu vô đối. Trong thời gian ngắn ngủi tới đây, nếu cả con cái Đức Chí Tôn có đức tin thì hiểu rõ điều ấy. Trái ngược lại *hể mỗi phen đã gặp khổ hạnh khó khăn chi trong cửa Đạo thì nhớ lời của Bản Đạo vui đi! Mừng đi! Bởi chẳng hề khi nào trật điều đó, để quan sát lại coi rồi sẽ thấy cái vinh diệu của Đạo Cao Đài sẽ đến mức nào trong thời gian sau đây.*

■ *Thuyết Đạo QV/ tr. 183*

5. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, đêm 30 tháng 9 năm Đinh Hợi
(1947)

QUỐC ĐẠO

THƯA CÙNG CHỮ CHỨC SẮC THIÊN PHONG, CHỮ
CHỨC VIỆC, MẤY EM, MẤY CON NAM NỮ.

Ngày nay Đạo Cao Đài đã đến khoảng đường kết liễu danh giá và hình tướng của nó, nên Bản Đạo lấy đề hai chữ **Quốc Đạo** đem giảng giải. Chí Tôn ban sơ thuyết minh đạo lý hầu may ra những kẻ mơ hồ tỉnh mộng đặng hiểu biết mình đến lập trường nào, phương sách nào, khoảng đường nào ấy là điều rất hay về tâm lý toàn cả quốc dân buổi này.

Hai chữ **Quốc Đạo** lần đầu Chí Tôn viết ra làm cho Bản Đạo mờ mịt, cũng vì hai chữ **Quốc Đạo** ấy mà Phạm Công Tắc chết năm 35 tuổi, thí thân đeo đuổi làm cho ra thiệt tướng. Ôi! Hai chữ **Quốc Đạo** là một vật mà Bản Đạo tiềm tàng rồi mới hiểu, khởi điểm biết thương nòi giống, biết thương tổ quốc, đeo đuổi mất còn với cái điều khát khao từ buổi thanh xuân đó vậy.

Từ biết khôn dĩ chí gặp Đạo, năm 35 tuổi Bản Đạo thấy sao mà phải khao khát, tại làm sao Chí Tôn biết thiếu thốn nơi tinh thần điều ấy mà cho Bản Đạo. Bản Đạo ban sơ nghi hoặc, có lẽ một Đấng có quyền năng thiêng liêng biết tâm lý đang nong nàn ao ước đương thềm lạt khao khát, đương tiềm tàng mà đem ra cảm dỗ.

Hại thay! Yếu ớt đức tin, ngày nay Bản Đạo ăn năn quá lẽ, 15 năm đã đặng thấy gì? Cả toàn thiên hạ nói

rằng: Nòi giống Việt Nam không có Đạo. Lạ lùng thay! Chúng ta tự hỏi có thật vậy chăng? Thật quả có chớ, có nhiều Đạo quá mà thành ra không Đạo, mượn Đạo, xin Đạo của thiên hạ mà thôi.

Ta thừa hiểu rằng nòi giống Việt Nam xuất hiện ở Hoàng Địa Tàu, nên ta không ái ngại nói Việt Nam nầy là sắc dân Tàu vậy. Nòi giống Tàu nhìn quả thật là dân Tàu mà thôi, *đất địa tổ quốc ta không phải ở đây, ở Bắc Tam Tỉnh là Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam kể luôn Đông Kinh (Tonkin) tức là Hà Nội và Hải Nam nữa, là tổ quán ta thì thiệt của ta đó vậy.*

Bản Đạo tìm hiểu Nho Phong ta đạt đặng hay là có trước. Chúng ta thấy *nòi giống Việt Thường nầy là con cháu nước Lỗ mà Nho Tông xuất hiện cũng ở nước Lỗ, nói rằng giống Lỗ lập Đạo Nho, chắc hẳn rằng là Nho Tông chúng ta vi chủ.* Nói vi chủ tức là của mình nếu có Đạo Nho sẵn trước thì ta có Đạo Nho, Đạo Lão, Đạo Phật, ba nền tôn giáo mà mặt địa cầu nầy nhìn là trọng yếu, bất kỳ là sắc dân nào hay liệt quốc nào cũng đều nhìn nhận là do trong xứ Á Đông nầy.

Thêm nữa Thần Đạo nguyên do ở tại Phù Tang, sắc dân vi chủ tức Nhựt Bản đem truyền qua Trung Huê rồi qua xứ ta. Ta chịu ảnh hưởng quyền lực của Thần giáo từ đó, nhờ có nó Nho Tông phát triển khác chánh giáo hơn, lại biết tín ngưỡng một cách đặc biệt hơn Thần Giáo. Bằng cơ hiện hữu là ta đã thờ Thần trong các làng ngày nay đó vậy. Ngoài nữa tâm lý tín ngưỡng của nòi giống Việt Nam nhiệt liệt và thật thà đối với bất kỳ Đạo giáo nào.

Đến thế kỷ 19, Đạo Thánh Gia Tô đem đến nước ta

truyền giáo mới thành một trường nhiệt liệt đua tranh quyết chinh phục hết thầy các tôn giáo khác, Bản Đạo tưởng ai có đọc tờ phúc sự năm 1937 đều biết rõ, Bản Đạo đã giảng rõ ràng nguyên do đó, thành thử Việt Nam có nhiều Đạo quá nên thành không Đạo.

Có phen các bạn thân ái tưởng đến tương lai quốc dân, lo phương binh vực mở rộng tự do thêm tức có kẻ phản đối đả đảo lại. Bản Đạo không nhớ ở Hạ Nghị Viện Pháp năm nào, những người binh vực chúng ta bị đả đảo, nước Việt nam không tinh thần đạo giáo nên khó lập chánh giới lắm, vì không có căn bản tinh thần đạo đức mà chúng ta không thể chối và chịu thiệt thòi theo lời vu cáo. Vì cố, Bản Đạo đau thảm, khổ não tinh thần tìm hiểu coi sắc dân ta có Đạo hay chẳng.

Hại thay! ở trước mắt ta nào là bóng chàng, đồng cốt, ông tà, ông địa làm cho nơ nhuốc cái tinh thần đạo giáo, Bản Đạo uất ức. Ngày Chí Tôn tình cờ đến vì ham thi văn nên ban sơ Diêu Trì Cung đến dự bằng thi văn tuyệt bút làm cho mê mẩn tinh thần.

Hại thay! nếu chẳng phải là nhà thi sĩ ắt chưa bị bắt một cách dễ dàng như thế, vì ham văn chương thi phú nên Ngài rán dạy. Chí Tôn đến ban đầu làm bạn thân yêu sau xưng thiệt danh Ngài biểu Bản Đạo phế đời theo Thầy lập Đạo. Khi ấy Bản Đạo chưa tín ngưỡng, bởi lẽ nòi giống nước Nam còn tín ngưỡng tạp nhạp lắm, không chun đứng, không căn bản, nói rõ là không tín ngưỡng gì hết. Bản Đạo mới trả lời với Đức Chí Tôn, ngày nay Bản Đạo nghĩ lại rất nên sợ sệt. Nếu không phải gặp Đấng Đấng Đại Từ Bi thì tội tình biết chừng nào mà kể.

“Thưa Thầy, Thầy biểu con làm Lão Tử hay Jésus con

làm cũng không đặng, Thích Ca con làm cũng không đặng, con chỉ làm đặng Phạm Công Tắc mà thôi, con lại nghĩ bất tài vô đạo đức này quyết theo Thầy không bỏ nhưng tưởng cũng chẳng ích chi cho Thầy”.

Đấng ấy trả lời:

“Tắc! Chẳng Thầy lấy tánh đức Phạm Công Tắc mà lập giáo con mới nghĩ sao?”

Bần Đạo liền trả lời: *Nếu đặng vậy...*

Ngài liền nói:

“Thầy đến lập cho nước Việt Nam này một nền Quốc Đạo”

Nghe xong Bần Đạo từ đấy hình như phiêu phiêu lên giữa không trung mơ màng như giấc mộng. Được nghe nói cái điều mà mình thêm ước, nên Bần Đạo không từ chối đặng.

Ôi! Quốc Đạo là thế nào? Quốc là nước, vậy nòi giống tín ngưỡng lập Quốc Đạo, Bần Đạo theo tới cùng coi lập nó ra thế nào, hình tướng nào cho biết vì đó mà lần mò theo đuổi đến ngày nay, thấy hiện hữu cái hình trạng là Đạo Cao Đài rồi lại đoán xét coi nó biến hình *Quốc Đạo Việt Nam ra sao?* Ngài cho một bài thi dám chắc không ai thấu đáo nổi, người coi cái gốc thì không thấy ngọn, người coi cái ngọn không thấy gốc, tứ văn thiệt thà hay cho tới các đảng phái quốc sự ngày nay cũng là lợi dụng.

- **Từ đây nòi giống chẳng chia ba:** Tức nhiên không chia ba Đạo, chớ không phải chia ba kỳ à!
- **Thầy hiệp các con lại một nhà:** Thầy nắm chủ quyền hiệp Tam Giáo, nếu nói riêng nòi giống hiệp Nam,

Trung, Bắc thì vô vị lắm.

- **Nam, Bắc cùng rồi ra ngoại quốc:** Túc nhiên nên chơn giáo quốc Đạo không phải của ta thôi mà lại của toàn nhơn loại là truyền giáo Nam Bắc thành tướng rồi ra Ngoại Quốc tức là Tôn Giáo toàn cầu vậy.
- **Chủ quyền chơn Đạo một mình Ta:** Tam Giáo, Ngài vi chủ Năm Châu tín ngưỡng lại qui nhứt mà thôi. Năm cả tín ngưỡng của loài người, chính Chí Tôn là Chúa cả Càn-Khôn thế giới, làm Chúa nên Chánh giáo tại nước Nam, vi chủ tinh thần loài người tức đủ quyền năng lập **Quốc Đạo**.

Ngài đến đem đại nghiệp cho quốc dân này, hình thể lựa chọn ai? Chọn Tạo Đoan vạn vật tức là Phật Mẫu.

Tinh thần của Chí Tôn, hình thể của Phật Mẫu.

Trí não của Cha hình hài của Mẹ, cả thầy đều thấy hể vô Đại Điện Đức Đại Từ Phụ nào chức này chức kia, mào cao áo rộng, còn vô Điện Thờ Phật Mẫu thì trắng hết, không ai hơn ai cả. Nếu hiểu biết, thấy *Bí pháp* Chí Tôn cao kỳ quá lẽ. Chí Tôn nói rằng:

Quốc Đạo này Ngài qui tụ tinh thần đạo đức trí thức toàn nhơn loại cho đặc biệt có cao có thấp, có hàng ngũ có phẩm giá, còn về phần xác thịt của loài người, mạng sống trước mặt Ngài không ai hơn ai, cả thầy sống đồng sống, chết đồng chết đặng đem Quốc Đạo làm môi giới cả đại đồng đặng tạo tương lai loài người cho có địa vị oai quyền cao thượng.

Nếu hiểu đặng thì Thánh Thể cũng vậy, Hội Thánh, Chư Chức Sắc Thiên Phong nam nữ hay toàn thể tín đồ cũng vậy, lãnh Thiên mạng đảm nhiệm trách vụ thiêng liêng Chí Tôn phú thác *Lập Giáo*, tức nhiên phải có phẩm

giá, trật tự đẳng cấp. Nếu hiểu thêm ý của Ngài, **khi cõi áo nầy ra khỏi Đại Điện rồi hết thầy đồng là anh em, không ai hơn ai, không ai thua ai, không khinh không trọng, đầy đủ tình yêu ái trong lòng Mẹ đem ra mà thôi, nam nữ cũng thế.** Ngày giờ nào hơn loại cả thế gian ở mặt địa cầu nầy hiểu được lý lẽ chí hướng cao thượng ấy là ngày Đạo Cao Đài sẽ ra thiết tướng.

■ *Thuyết Đạo Q I / tr. 85*

ĐỨC CHÍ TÔN ĐẾN VÀ ĐẾN ĐẶNG LÀM GÌ?

DÊM NAY CÓ LỄ GIẢNG ĐẠO HƠI DÀI MỘT CHÚT, ĐẠI ĐÀN THÌ GIỜ KHÔNG ĐỦ ĐẶNG GIẢNG, CHỚ TIỂU ĐÀN ít mệt hơn dầu có nghe nhiều một chút cũng không sao.

Đêm nay Bản Đạo giảng vì lẽ gì **Đức Chí Tôn đến và đến đặng làm gì? Và cái nền chơn giáo của Ngài là sao?**

Bản Đạo đã đặng nhiều lời của mấy em nhứt là trong Bàn trị Sự tức nhiên là hàng Em của Hội Thánh hay Thánh Thể Út của Đức Chí Tôn, nghĩa là con cái yêu dấu của Ngài hơn hết đã phàn nàn thấu tới tai Bản Đạo.

Thời cuộc biến thiên thế nào không biết mà cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn dầu nam cũng vậy, nữ cũng vậy đã bị thiên hạ lợi dụng quá lẽ, lợi dụng về xương máu, lợi dụng về tài sản cho tới nước lợi dụng tâm đức hiền lương của họ lại còn kêu vói lên, chẳng biết Thánh Thể của Đức Chí Tôn kia họ có mở con mắt Thánh đặng họ thấy hay chẳng hay họ đã mù quáng.

Vì lẽ cho nên đêm nay Bản Đạo mới giảng ba đề thiết yếu ấy mà cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều hiểu, chẳng phải ngoài đời kia mà thôi tới trong cửa Thiêng Liêng của Đạo, các em nam nữ đều ngó thấy tinh thần của toàn thể nhơn loại đã bị khảo đảo một cách quá lẽ, từ cổ chí kim tới giờ chưa có cái khủng hoảng tinh thần của nhơn loại trên mặt địa cầu.

Hôm nay nó làm cho toàn thể thấy hể nước nào

mạnh giàu liệt cường chừng nào thì cái khủng hoảng tinh thần của họ lại càng quá lễ, vô độ không thể gì luận được, không thể tả được, họ sống lại với cái tinh thần hồi hộp sợ hãi, cái quái dị hơn hết là họ càng mạnh thì Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ lại cho họ thấy cái mạnh của họ là cái chết của họ, ngộ nghĩnh là có bấy nhiêu đó! Ai đời móc cả cái óc não, cả cái khôn ngoan, cái hay biết ra đặng tìm cái năng lực vô đối tức là nguyên tử lực, rồi còn tò mò kiếm một cái mạnh hơn nguyên tử lực ấy nữa, mấy thứ bom đương nhiên bây giờ nó giết hại hơn mạng coi như con muỗi, con kiến.

Cái mạnh của họ nó trở lại dọa nạt họ phải sợ nó, ngay đến đổi như ông Thủ Tướng của nước Anh là ông Churchill, ông là người hai lần chịu hai trận đại chiến, ông cố chịu hết, ông là một đại tướng phi thường của nước Anh, nếu ta có thể nói sự công bằng thì từ thử tới giờ nước Anh chưa có vị Thủ Tướng nào phi phạm như thế đó. Khi nọ ông than, ông nói:

– Kể từ ngày đã xuất hiện bom nguyên tử, tôi thú thật với các Ngài tôi ngủ không yên giấc.

Ông thường có nói rằng: Ông ăn không ngon, nằm không ngủ, như nước Nam ta mà ông nói ông ngủ không yên giấc chẳng phải một mình ông Churchill mà thôi, tôi tưởng các nhà bác học, các nhà chánh trị gia đại tài, cả toàn nhơn loại, toàn vạn quốc giờ phút nầy sống với sự hồi hộp sợ hãi mãi. Thiên hạ họ nói một cách kiêu ngạo mà kiêu ngạo một cách khôì hài nghe ngộ nghĩnh làm sao, họ nói cả liệt cường mà sợ bom nguyên tử bây giờ chẳng khác nào thấy pháp sợ cô hồn. Với ông tướng, họ đã sản xuất nó ra, họ tạo dựng ra oai quyền của nó họ đối thủ, họ địch thủ, họ sợ nó một cách đáo đẽ, sợ thiệt

tình chớ không phải sợ đối trá hay làm bộ, sợ ngay vậy.

Cái khủng hoảng tinh thần ấy, nếu như ta đã theo chơn Đại Từ Phụ từ 30 năm, chúng ta biết tánh đức của Ngài, của ông Cha Lành vô đối, chưa có ông cha phàm nào của ta mà có tâm đức như vậy, thương yêu con cái một cách phi thường, một cách lạ lùng mà cái khủng hoảng tinh thần như loại đương nhiên bây giờ tôi dám chắc nếu Ngài không muốn đến là cái lẽ gì mà chớ. Chỉ còn cái đau khổ tâm hồn như loại như thế đó buộc Ngài phải đến mà thôi.

Vì có cho nên Đại Từ Phụ đến, đến đặng chi? cũng như câu hỏi thứ nhì, Đại Từ Phụ đến đặng chia khổ cho con cái của Ngài, nên ban sơ Đại Từ Phụ đã nói một cách chơn thật và đơn giản:

“Thầy đến Thầy hiệp lương sanh đặng Thầy làm cơ thể để cứu vớt chúng sanh”.

Tuy nhiên Đại Từ Phụ đến để lựa chọn các con hiền lương đạo đức rồi đem vô của Thiêng Liêng của Ngài tức nhiên của Đạo đặng làm cái thi hài hữu hình của Ngài, xác thịt hữu tướng của Ngài tại thế gian này gọi là Thánh Thể hay là Hội Thánh.

Đại Từ Phụ lập Hội Thánh ra đặng làm Thánh Thể đặng làm gì? Không có gì khác hơn là Đại Từ Phụ làm hình ảnh của Ngài, đặng chia khổ não của con cái mà đầu tiên hết nếu Ngài không có phương kế chia khổ não ấy thì Ngài đến đặng mà Ngài an ủi, Ngài đỡ lấy cái đau khổ của con Ngài đã chịu.

Ấy vậy cái chơn giáo của Ngài, Ngài đem Thánh Thể ra cốt yếu đặng Ngài làm xác thịt của Ngài đặng sang sót con cái tức nhiên sang sót cả cái đau khổ của nhưn

loại. Bần Đạo nhắc lại một lần nữa, chẳng phải như các giáo phái kia gọi mình là chúa của thiên hạ hay mình là thầy của thiên hạ.

“Mà Hội Thánh của Đại Từ Phụ lập đây cốt yếu để làm hình thể của Ngài đặng làm tôi cho con cái của Ngài, nhớ điều đó là trọng hệ hơn hết”.

Thì đó chúng ta ngó thấy sự thảm khổ ấy, lượn sóng đời nó không phải lan tràn ngoài đời kia mà thôi, có dịp giảng Qua nói: Cái lượn thủy triều của đời nó dâng lên như thể lụt bão kia, nó tràn ngập hết, chính mình trong cửa đại từ bi của Đức Chí Tôn đây nó cũng không từ, nó tràn vô tới cửa đại từ bi đặng nó lôi cuốn cả con cái Ngài trôi theo nó, chìm đắm theo nó ra cho tới khổ hải.

Mấy em đã ngó thấy dấu cho cả Thánh Thể hay chúng Qua bắt lực không đỡ vớt khổ não của mấy em toàn hết nhưng mấy em đã thấy thừa rằng: – Chính mình cái khổ não của mấy em bị lượn sóng đời lôi cuốn, mấy em chìm đắm trong đó mà cả chúng Qua tức nhiên Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải nhào theo lưng mấy em đặng lặn hụp trong đó cứu vớt mấy em, những kẻ đã lợi dụng mấy em đó cho mấy em làm hình ảnh của lượn sóng đời đó vậy, mấy em muốn tránh chãng, chúng Qua cũng muốn tránh lằm vậy, mà tránh đặng thì có chi may mắn hạnh phúc hơn, cái này tránh không đặng, ta phải chịu vậy, nếu tránh đặng thì mấy em đã tránh, chúng Qua khỏi lặn hụp trong đó, cái này mấy em tránh không đặng. Chính mình mấy em bị lôi cuốn toàn thể hết, rồi biểu Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh không bị khổ não với mấy em sao đặng. Cả cái khổ não trong đó nó có trách nhiệm của mấy em tự đào tạo, mấy em cố gắng gượng đi, đừng cho ngọn thủy triều lôi cuốn mấy

em thì chính mình chúng Qua cũng có thể tránh khỏi vì bởi thấy mấy em chìm đắm trong đó chúng Qua mới lội lặn theo, nếu mấy em không chìm đắm ai biểu mấy Qua lội lặn theo mấy em cho được, quyền nào mà biểu đặng.

Ngày hôm nay mấy em than thở với Hội Thánh không ngó thấy, thấy lắm chớ! Thấy rõ ràng hơn mấy em lắm, thấy mà không biết làm sao cứu được mà chớ.

Ấy vậy ta có một tinh thần, một phương pháp duy nhất của Đức Chí Tôn đã để trong mình ta, nó là bộ thiết giáp đang bao phủ lấy ta, ta mang bộ thiết giáp ấy vô, mấy em cố gắng mỗi em đều sắm bộ thiết giáp ấy tức nhiên là Đạo Đức của mấy em đó vậy.

Nếu đạo đức của mấy em, đức tin của mấy em đã mạnh, đạo đức của mấy em được kiên cố, Qua dám chắc mấy em sẽ thắng mà mấy em giúp chúng Qua thắng luôn đó, mấy em chiến đấu đi, lấy đạo đức đặng chiến đấu cả mưu chước quỷ quyền đó đi thì chúng ta sẽ tạo hạnh phúc chung cho nhau. Qua thấy có một điều lộn sòng đời lộn cuốn mấy em, mấy em không cần ngó lại đặng mấy em tự nhủ lấy mình, yêu ái nhau kia, mấy em cứ giựt giành từ món ăn đến chỗ ở, mấy em cứ giựt giành từ mảnh quyền, mảnh thế, cái hổ nhục trong cửa Đạo này không có chi khác hơn là làm cho Qua hổ nhục hơn cái đó. Mấy em chưa biết nhượng với nhau món ăn chỗ ở, mấy em còn giành giựt với nhau phương thế sống, chưa biết nhịn nhau đặng bảo vệ cho nhau thì cái tình trạng đó nó trả với cái giá đó cũng vừa.

■ *Thuyết Đạo QVI / tr 272*

7. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH. NGÀY RẪM THÁNG 9 NĂM ĐINH HỢI (1947)

ĐỨC CHÍ TÔN HỨA VỚI LOÀI NGƯỜI

Hôm nay chúng ta làm lễ buổi trưa, giờ Ngọ rảnh thì giờ giảng về triết lý của Đạo, mỗi hành tàng của chúng ta nhập vào Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Sự tìm hiểu hầu chúng ta đi đến mục đích và phải biết cho chắc rồi mới vững bước không sợ ngộ thất tâm, vì biết sự chơn thật **Chí Tôn hứa với loài người Ngài sẽ đến giao nền chơn Đạo dạy dỗ với sự chơn thật cho con cái của Ngài**, dựa theo chơn lý dùng lý trí đặng tiềm tàng hiểu biết tận tường chơn lý ấy.

Hôm thứ sáu tuần rồi, Bản Đạo đặng nghe trong máy truyền thanh, Liên Hiệp Quốc đã hội hiệp nhau trừ hoạch phương châm lập nền chánh trị hoàn cầu, chẳng những thống nhất cả quốc gia làm một mà còn qui tụ nòi giống loài người làm một. Luận thuyết ấy có đủ lời lẽ rất nên hiển nhiên để lập một nền chánh trị có hiến pháp có chánh giới, có quân bị đủ như nền chánh trị quốc gia kia vậy. Vị đề xướng ấy luận rằng: – Cả loài người còn mờ hồ, nói không thể nào đạt đến đặng. Nhưng họ phải nghĩ lại như buổi trước kia, nếu nói người ta lấy nước có thể vận hành cả địa cầu thay đổi, ta không tin, bây giờ đã thấy có chiến hạm chở nổi 80.000 tấn chạy cùng khắp trên mặt biển.

Người ta không tin có điển khí và hiện giờ đã có điển khí ấy, nó chiếu sáng khắp cùng trên mặt địa cầu. Trước kia nói vô tuyến điện và loài người bay và nghe

thấy được dọ dẫm trên không trung, thiên hạ không tin thì ngày nay nó đã hiện tướng mà loài người đã đạt đến, Bản Đạo tin chắc chắn rằng: Họ sẽ thành tựu mà lời hứa của Chí Tôn sẽ hẳn đúng.

Chí Tôn đến đặng hiệp con cái lại một nhà của Ngài, trong Thánh Ngôn Ngài còn quả quyết đó! Ngài đến tạo ra Tân Thế Giới làm cho nhơn loại đại đồng. Nếu sự tiềm tàng sắp đặt không đặng kết liễu thì Chí Tôn sẽ thất hứa với con cái của Ngài mà chớ! Bản Đạo dám chắc rằng: Ngài không bao giờ thất hứa vì đã được 99 điều rồi đã thật hành vẹn hứa, không lẽ còn một điều nữa mà Ngài làm không đặng.

Bản Đạo tiềm tàng kiểm luật tương đối hữu vi đương nhiên của toàn thiên hạ và cả chúng sanh trên mặt địa cầu này. Luật tương đối ấy là gì? Có hai luật: Hữu tướng (*Loi de relativité physique*) và Vô tướng (*Loi de relativité spirituelle*) tương đối khắp cả Càn-Khôn vũ trụ này. Do luật thiên nhiên ấy tạo thành Càn-Khôn, xã hội nhơn quần; Dầu cho xã hội, cá nhân nào cũng phải chịu dưới luật tương đối ấy, dầu cả nhơn sanh hay chúng ta cũng vậy, đều chịu ảnh hưởng của thất tình. Hình ảnh thật hiện con thất đầu xà mà ta thấy là hình ảnh của người đó vậy, bầy mỗi tâm lý ấy tạo nên hình tướng loài người là do bầy mỗi tình: Hễ có Hỉ mới có Nộ, có Ai mới có Lạc, có Ái mới có Ố, duy có cái **Dục** đứng chánh quyền quyết định mà thôi, mà Dục có thể Dục cho Ố, cho Nộ, cho Ái cho Ai, cho Lạc được. Nó có lập trường đặc sắc đủ quyền điều khiển. Ấy là hình tướng thiên nhiên của Tạo Đoan, nên Chí Tôn nói có Âm ắt có Dương, có nóng ắt có lạnh. Nếu có Âm mà thiếu Dương là mặt trời, cả nhơn loại trên mặt địa cầu này chưa chắc gì mà còn

sống. Nếu có mặt Trời mà không có mặt Trăng là không Âm thì cả vạn vật va loài người không còn, nghĩa là nếu không có Âm Dương thì không có Càn Khôn Vũ Trụ.

Luật tương đối tạo Càn-Khôn thế giới hữu tướng hay vô hình cũng vậy, có nên ắt có hư, có đặng ắt có thất, có thắng ắt có bại, có mạnh yếu tất nhiên có hiền dữ, lẽ tự nhiên luật tương đối phải vậy, đời vẫn hung tàn bạo ngược vô Đạo đặng chi? Đặng sản xuất luật tương đối tức nhiên là hữu Đạo, phải có luật tương đối đặng nó trở lại thiên lương như đức, Chí Tôn để cho loài người một địa điểm dữ tợn không biết Trời, không biết đất, sắp đặt có hung ác, có hiền lành thì cái lành ấy Chí Tôn giao cho ai? Bởi luật ấy rất công bằng, tội phải trả, hiền thì đặng hưởng, quyền Thiên liêng vô hình nắm vận mạng cả loài người và Càn-Khôn thế giới, vốn một mặt luật, chẳng vậy thì chúng ta chỉ làm lành mà chi? Đạo khổ lắm không hưởng chi hết, còn ác thì nó sang trọng vinh hiển, thì cái sống này không có luật công bình chi cả. Vì cơ mà nhà triết lý bác sĩ Albert Eister (*Albert Einstein?*) nói: Luật tương đối có quyền năng định vận mạng toàn cầu xã hội. Ngài chỉ nói đến luật hữu vi của nó, còn vô hình Ngài không luận được.

Nếu có hữu tướng và hiện hữu thì cũng do nơi một quyền luật nào mới được. Hung ác lập nên bá chủ hoàn cầu này là vì đời không có cái tương đối ấy nên quyền năng lành trừ diệt nó không đặng, thành thử nó cứ làm dữ mãi. Cả thiên hạ đều dữ, dữ nên sống nhưng cái dữ ấy có quyền hạn định phải tiêu diệt. Cả toàn cầu đương nhiên của hai khối, nửa hiền nửa dữ nên phải lấy hiền sửa dữ kia. Chí Tôn cốt yếu nắm quyền ấy để sửa đời, nguyên do Ngài muốn nói đến đặng tạo Tân Thế Giới

là vậy. Ngài đã hứa và Ngài sẽ trọn hứa cùng các con cái của Ngài.

■ *Thuyết Đạo QI / tr 81*

8. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, ngày 15 tháng 7 năm Kỷ Sửu (1949)

ĐỨC THƯỢNG ĐẾ ĐẾN CÙNG CON CÁI NGƯỜI ĐỜI ĐỜI

ĐÊM NAY BẦN ĐẠO LẤY LÀM VUI THẤY KỲ ĐÀN NÂY ĐƯỢC ĐÔNG ĐẢO, ÍT RA PHẢI SỐT SẮNG NHƯ VẬY, chớ nếu ba kỳ lễ mà ai cũng siêng năng thì Bần Đạo sẽ khởi giảng Bí Pháp, kỳ này mới có hai còn giảng một kỳ thứ ba.

Hôm nay Bần Đạo giảng vấn đề trọng yếu với thời buổi này cốt ý để con cái Đức Chí Tôn biết lập trường của mình đối với cơ thể đời, đương nhiên trong giờ phút khó khăn này là **Đạo Cao Đài đối với Quốc Tế tức đối với Vạn Quốc.**

Vả chẳng con cái Đức Chí Tôn, nam nữ nhỏ lớn chán hiểu rằng Đạo Cao Đài không những một tôn giáo mà thôi, nó là tôn giáo trên các tôn giáo, không phải Đạo mà thôi mà là Đạo Cao Đài, tiếng Đại Đạo không phải chúng ta muốn mà đặng, chính Đức Chí Tôn muốn mới đặng.

Từ trước đến giờ toàn như sanh không biết Đại Đạo là gì? Ngài để trong tay chúng sanh đặng mấy ngàn năm rồi, ngày nay Ngài đến, con cái Đức Chí Tôn đều biết rằng nền Đại Đạo này chính tay Đức Chí Tôn sáng lập, chính Hộ Pháp giảng trần cảm quyền Bí Pháp. Bần Đạo nhớ một nền tôn giáo như Đạo Thiên Chúa khi Đức Jesus Christ ban quyền cho ông Thánh Pierre; nói trước một câu: – Đã lập quyền cho Thiên Chúa Giáo khoảng 2.000 năm, không có quyền nào đánh đổ cho nao núng.

Đức Chúa Jesus hỏi các môn đệ vậy chớ Saint Jean Baptiste là ai?

Các môn đệ trả lời là: Ông Thánh tiên tri.

Đức Chúa hỏi Ta là ai? Các môn đệ đều nói:

“Chúa là ông Thánh tiên tri như Ông Saint Jean”.

Chỉ có Ông Thánh Pierre nói:

“Thiên hạ nói chi thì nói, Ta đây quả quyết Chúa là Đấng Chúa Cứu Thế, là Chí Tôn giáng sanh vậy”.

Đức Chúa Jesus dạy các môn đệ Ngài trước mặt ông Pierre: *“Phần điều ấy không phải xác thịt này nói, của chính Ngươi Linh này nói. Tên Pierre nghĩa là đá, trên cục đá này Ta tạo Đền Thờ của ta, cửa địa ngục kia không qua đặng”.*

Ấy vậy Đức Chúa Jesus đã đưa cho Ông Thánh Pierre mà đến giờ phút này chưa có quyền nào làm cho nao núng, vẫn còn tồn tại mãi.

Đạo Cao Đài ngày nay do Đức Chí Tôn đến, Ngài nói Ta đến ở cùng các người, Ta sống cùng các người; Ta đem Chơn Pháp đến cho các người đặng giải thoát, Ta sẽ tận độ chúng sanh, cứu vớt chúng sanh một lần nữa. Ta quyết định ở với các con cái Ta đời đời chẳng cùng đến thất ức niên, Ngài ở với con cái của Ngài nên Ngài mới đến mà thôi.

Các lương sanh tức là các chơn hồn hữu căn hữu kiếp đã tiền căn ở nơi Ngài mà ra, nơi thân hình Thiêng Liêng vô tận của Ngài mà đến; gồm lại làm Thánh Thể của Ngài tức là Hội Thánh ngày nay vậy. Ngài hứa ở với con cái Ngài đời đời kiếp kiếp. Thử hỏi câu ấy của Đức Chí Tôn đối với nền Tôn Giáo này, có thể sánh quyền hành Đức Chúa Jesus Christ ban cho ông Thánh buổi nọ với Ngài đến ban cho ta không; ta cần coi trọng khinh

thể nào, thì biết nền Đạo Cao Đài thực hiện Trời Người hiệp một, đồng trị mới có cơ quan giải thoát chúng sanh đặng. Đạo Cao Đài là trên hết các tôn giáo thì phải thế nào: Thánh Thể Chí Tôn phải thật hiện là ông Trời tại thế gian này.

Làm Ông Trời không phải dễ làm, có làm Ông Trời đặng mới có phương diu dắt toàn cả con cái Đức Chí Tôn đến Đại Đồng Thế Giới đặng thiên hạ mơ ước, thiên hạ đã ngưỡng vọng, thiên hạ đã tin cậy. Giờ phút này đã thấy vạn quốc nhứt là Âu Châu, muốn đi tìm tới con đường giải thoát, con đường ấy tranh đấu tàn hại. Giặc giã chiến tranh nguyên do thế nào?

Nguyên do tại tinh thần nhờn sanh ngày nay bất nhứt thất lạc, tức nhiên tinh thần hết vi chủ rồi. Giờ này nhờn loại khắp hoàn cầu tự nạp mình vào vòng nô lệ cho xác thân mà nó tham muốn tàn ác; với xác thịt ta không thể làm thỏa mãn đặng. Họ sợ lắm, họ sợ cái xác thịt họ biết tinh thần, biết quyền hành của Đạo vi chủ họ. Biết giờ này xác thịt duy chủ sẽ dắt họ xô đẩy đến cảnh tự diệt, trước mắt họ sợ lắm. Mà hại thay! Họ sợ giặc rồi, bí quyết của họ là tăng cường, tức là làm cho tội bực cường liệt; họ dùng binh khí vô cùng tàn ác, tưởng bảo vệ hòa bình ai ngờ trái ngược lại, ta không thể gì lấy khôn ngoan tưởng tượng được. Sợ giặc lại muốn giặc, sợ chết họ lại tìm phương chết. Lấy phương pháp chết mà tìm sống, tìm sao đặng! Tại sao? Giờ phút này đại chiến thứ ba xảy tới là do mất tín nhiệm với nhau mà có giặc thất tín. Nhờ loại đã thất tín với nhau nhiều rồi, vô đạo đức nhiều rồi nên có phương pháp chơn đạo, có tâm tình chơn chất, chính nơi cửa Đạo có phương pháp giải thoát dễ dàng.

Hại thay! Họ lẫn lộn không ngờ ra bởi vạn quốc không ai tin ai cả, ta thấy nơi gia đình từ lời nói của con tới lời nói của cha mẹ làm họ không tin nhiệm nhau, hướng chi là toàn cầu. Một gia đình mà không chuẩn thẳng, không có Đạo giáo kèm giữ, gia pháp cho công chánh, yêu ái; gia đình còn loạn lạc thay hướng chi là toàn cầu. Trong giờ nầy xã hội tạo nhiều lẽ bất công, đối với nhơn loại vì muôn ngàn thế kỷ tạo sự bất công càng chồng chất, nhơn tâm bất nhứt, lẽ bất công càng ngày càng thêm không thấy giảm. Biểu sao không phát ra phản động lực để phản đối sự bất công của xã hội, nên mới có tấn tuồng thống khổ tương tàn tương sát. Chúng tộc khác với nhau tương tàn đã đành, đến cùng chung chủng tộc còn sát hại nhau vì có có cơ quan tự diệt.

Ngày giờ nào Đạo Cao Đài đủ quyền năng tinh thần đem công chánh và yêu ái làm thuốc trị bệnh, bệnh ấy tưởng đã bất trị; ngày ấy mới hòa bình thiên hạ và Đại Đồng Thế Giới. Ta tự hỏi Đạo Cao Đài làm đặng chớ? Hiện giờ các nước nào cũng tìm giữ linh hồn các bậc tài tình thượng lưu trí thức thông minh, thấy nguy hiểm tưởng tượng lại tìm phương giải ách, họ đang tìm như thấy bói mò. Cách tìm phương giải thoát chúng sanh, giờ phút nầy Bản Đạo lấy làm hân hạnh thấy Đạo Cao Đài đưa ra cho họ thấy; tuy vẫn ước mơ, mắt họ nhìn thấy tượng hình cứu khổ giải thoát của nó, thiên hạ đã thấy. Bản Đạo chắc con đường đi đến sẽ cứu thiên hạ và giải thoát có ngày quyết dọn cho họ đi đến.

Duy có điều trọng yếu là Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải làm sao cho đáng Ông Trời tại thế nầy mới được.

■ *Thuyết Đạo Q III / tr 39*

9. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, đêm mồng 1 tháng 2 năm Mậu Tý (1948)

LIÊN QUAN CON CÁI CHÍ TÔN VỚI NGÀI

BẢN ĐẠO HỨA SẼ TIẾP TỤC GIẢNG VỀ CÁI NGÀI CỦA HỘ PHÁP VÀ PHẬN SỰ CỦA HỘ PHÁP PHẢI LÀM GÌ, nhưng Bản Đạo tưởng cả thầy chưa cần biết, yếu trọng hơn hết là vấn đề **liên quan của con cái Chí Tôn với Ngài**.

Bản Đạo thấy cả con cái của Ngài, nghe tiếng gọi của Ngài mà đến là vì yêu ái Ngài, tâm linh biết cảm ứng biết nhìn nhận Đấng tạo sanh Linh-Quang là Cha. Cha kêu con đã là sự thương yêu rồi, nên sự thương yêu của toàn thể tín đồ nam nữ cũng vậy đối với Chí Tôn vô hạn; Bản Đạo chán biết và xin thú thật rằng:

Ngày nào về cõi hư linh, nếu vô tòa phán xét Bát Quái Đài thì Bản Đạo quả quyết làm chứng rằng tình thương của nhơn sanh đối với Chí Tôn rất nồng nàn.

Nhưng có điều khuyết điểm này:

Chớ chi con cái của Ngài đem tình ái ấy để cả thầy thương lẫn nhau, dùng tình thương đã đem hiến cho Chí Tôn có thể hiến chung cho nhau đặng cùng hưởng tại mặt thế này. Trái lại: Không!

Điều khuyết điểm ấy quá lẽ buộc Bản Đạo phải minh triết cho cả thầy được rõ biết. Ước mong con cái của Chí Tôn biết thương yêu nhau nồng nàn hơn là thương Ngài nữa mới đặng.

Cả thầy đừng tưởng rằng: mình bước chân vào cửa

Đạo là một sự tình cờ đa. Bản Đạo quả quyết rằng: không phải là một sự tình cờ và nếu Bản Đạo chứng chắc rằng toàn con cái của Ngài đều ở trong lòng của Ngài, sanh ra đã có một tình yêu đối cùng nhau, từ trong vật loại dĩ chí như thân chúng ta đã có liên quan mật thiết nồng nàn, khối tình ái vô biên vô hạn, cả thầy nên biết điều ấy. **Bản Đạo xin nói thật, ngày giờ nầy cho các Chơn-Linh đến mặt thế đã từng chung chịu khổ não cùng nhau, cả muôn kiếp sanh mới gặp gỡ nhau trong lòng của Đức Chí Tôn đó chớ.**

Trong 24 chuyến thuyền Bát Nhã đem Chơn-Linh đến mặt địa cầu, mấy bạn đã ngồi trong ấy, ngày nay Đức Chí Tôn đã đến, đến để làm tròn một lời hứa của Ngài. Còn chúng ta đã hứa với Ngài những gì? Hứa:

“Các con vì Thầy đầu kiếp đặng tạo tinh thần vật loại độ cả Hóa Nhân và Nguyên Nhân qui hồi cựu vị. Các con vì thương Thầy tạo hình ảnh của Đạo.”

Ngày nay là ngày giờ chót Thầy đến với mục đích và sở vọng của Thầy là hội hiệp các con lại làm một cùng Thầy.

Ôi! Nếu các bạn đã biết từng chung chịu đau khổ cùng nhau cả vạn kiếp sanh. Nơi đây có kẻ đã làm cha, làm ông, làm chị, làm mẹ chung lẫn trong các kiếp tái sanh nơi mặt địa cầu nầy để tạo yêu thương trong toàn nhưn loại. Các bạn có biết điều ấy đâu, duy có thấy gần mà chẳng thấy xa, đương nhiên cùng máu thịt thì thương nhau biết đâu trong đám nầy có kẻ đã làm cha, mẹ, ông bà ta mà ta không thấy, không biết. Tình cảm của chúng ta hể khuất mắt rồi thì nhẹ giá trị quá lẽ.

Bản Đạo là Hộ Pháp, nếu Bản Đạo nói điều chi

mong đặng gạt gẫm nhưn sanh, ngày kia về Ngọc Hư Cung Bản Đạo chịu trách cứ đó.

Ôi! Kiếp sanh tại thế mang xác thịt, hỏi sống được mấy lát? Nội một giấc thức, giấc ngủ là thấy sự chết sống của kiếp con người, mang thi hài bóng dáng nầy là giả. Cảnh thiệt không phải ở đây mà cảnh thiệt ở nơi chỗ khác kia sao không tìm cảnh thiệt là cảnh tồn tại, lại chạy theo bóng?

Ước ao cả thầy biết điều trọng hệ bí mật đó mà thương yêu lẫn nhau, thương lún thương càn đi, rồi ngày kia coi có lầm chẳng? Bản Đạo quả quyết, ấn Hộ Pháp Bản Đạo nắm trong tay, nói chẳng hề sai chạy. Bản Đạo mong ước cả thầy con cái của Chí Tôn đừng tưởng mang thi hài nầy mà nam nữ phân biệt đa nghe, biết đâu trong đám nữ nầy có kẻ đã làm cha, làm anh của người nào đó. **Giả cuộc đừng coi trọng hệ, cả thầy nên hiểu và từ đây noi theo lẽ thiệt, đừng mơ sự giả đó là điều mơ vọng ước ao của Bản Đạo hơn hết.**

■ *Thuyết Đạo QII/ tr 23*

**10. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐẠI ĐỒNG XÃ. MÙNG 5 THÁNG 5 NĂM CANH
DẦN (1950)**

(ĐÁP TỪ LỄ CHÚC THỌ ĐHP TẠI ĐẠI ĐỒNG XÃ)

**HỒNG ÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN
VÀ QUYỀN THƯƠNG YÊU VÔ TẬN CỦA NGÀI**

TRƯỚC KHI MỞ LỜI ĐẶNG CÁM ƠN CẢ TOÀN THỂ CON CÁI ĐỨC CHÍ TÔN NAM NỮ LƯƠNG PHÁI VÀ THÁNH THỂ của Ngài tức nhiên Hội Thánh, Bản Đạo xin nghiêng mình chào các nước lân bang đã có tình thân hữu cho các vị lãnh sự Sứ Thần đến dự cuộc lễ này, Bản Đạo xin để lời cảm tạ thâm tình ấy.

Thưa cùng Hội Thánh, mấy em nam nữ lương phái nhứt là đám thanh niên đồng ấu; những lời của Bản Đạo nói ra đây cốt yếu để vào óc các em hơn hết. Sáu mươi mốt tuổi tưởng như các người mà đặng hưởng hạnh phúc vô biên ấy; Bản Đạo tưởng có lẽ Bản Đạo đây cũng đứng một trong các người ấy.

Hơn nữa là hai mươi bốn năm qua Bản Đạo không hề tưởng tượng được một cái **hồng ân vô đối của Đức Chí Tôn** đã chan rưới cho giống nòi Việt Thương. Nay giữa hồi nhơn tâm điên đảo, quyền hành tinh thần đạo đức điêu linh, tâm hồn loài người thống khổ vì thiếu phương an ủi, ta đã ngó thấy nhiều lẽ bất công của xã hội diễn ra trước mắt, nhiều tấn tuồng đau thảm không thể tả ra bằng ngôn ngữ đặng! Bản Đạo chỉ nói rằng trong thời buổi hỗn độn cả nhơn luân của nhơn loại bị sập đổ; Đức Chí Tôn đến, Ngài đến với một phương pháp đơn giản tạo nền Chơn Giáo của Ngài. Bản Đạo nhớ lại buổi

Ngài mới đến, Ngài xin với mấy vị Tông Đồ ba món báu gọi là Tam Bửu:

1. Là xác thịt.
2. Là trí não.
3. Là linh hồn hay phách

của mọi người hiến dâng cho Ngài, đặng Ngài làm cơ quan cứu thế độ đời.

Hồi buổi nọ chúng ta chưa hiểu nghĩa lý là gì? Biết bao nhiêu kẻ, biết bao tín đồ đã để dấu hỏi Đức Chí Tôn đến xin ba món báu đặng tạo quyền gì kia chớ?

Thưa cùng toàn thể con cái của Đức Chí Tôn, Ngài lấy trong một số ít của Thánh Đức Ngài tạo cho thành tướng một khối thương yêu vô tận. Có một điều làm cho chúng ta ngạc nhiên hơn hết là từ thử đến giờ như sanh đã hiểu quyền năng vô đối của quyền lực thương yêu, nhưng họ chưa hiểu biết thống nhứt cả khối thương yêu ấy đặng làm phương cứu thế độ đời, hay là làm phương châm tạo hạnh phúc cho kiếp sanh của họ. Trái ngược lại họ chỉ thống hiệp tinh thần thù hận, oán ghét làm cho mặt địa cầu này biết mấy phen đẫm máu, như loại tương tàn tương sát với nhau là vì họ bội tín của họ, biết thù hận hơn là thống hiệp thương yêu.

Bần Đạo ngày nay đứng đây xin thú thật rằng: Mấy em toàn thể con cái Đức Chí Tôn đừng có tưởng rằng tới ngày nay Qua mới hưởng được cái hạnh phúc của mấy em đã trải ra trước mắt đây, mà Bần Đạo hưởng hạnh phúc trước ngày Đức Chí Tôn hiệp mấy em lại làm Thánh Thể của Ngài, trong khối yêu thương vô tận của Ngài tạo dựng nên một đại gia đình Thiêng Liêng mà từ thử đến giờ mặt địa cầu này chưa có.

Mấy em đã ngộ thấy có bạn, có cha, có anh có em, có thân bằng cố hữu, có chủng tộc, thiên hạ dưới thế gian nầy chưa hề tưởng tượng giá trị nó được. Gia tộc hiện hữu đã có nó, mất còn tại đây. Còn gia tộc Thiêng Liêng trong đại gia đình mấy em nó vẫn trường tồn mãi mãi bất tiêu bất diệt, mấy em suy nghĩ điều ấy, kẻ nào hưởng giá trị ấy mới có hiểu cái mùi vị cao siêu của nó; cái ơn ban thưởng của Đức Chí Tôn nó còn giá trị và quý trọng hơn nữa.

Mấy em là Qua, Qua là mấy em, nam nữ cũng vậy; cả thầy mặt địa cầu nầy giờ nào hơn loại biết hiệp với nhau làm cho thành tựu cái gia tộc tại mặt thế nầy là đại gia đình Thiêng Liêng đó vậy. Giờ ấy cần yếu cho hơn loại phải có và hiện tượng cho thành tựu mới đặng. Nếu không làm thiệt hiện ra đặng thì cái hòa bình hạnh phúc trong đại đồng thế giới chẳng hề khi nào kết liễu đặng.

Cây cờ cứu thế Đức Chí Tôn, nó đã hiện tượng một cái quyền Thiêng Liêng vĩ đại giờ phút nầy và còn tới nữa, thật quyền năng vô đối của nó là quyền năng thương yêu vô tận của mình đó vậy.

Ngày giờ nào toàn thể hơn loại biết thương yêu với nhau như lời Đức Chí Tôn đã dạy thì giờ ấy là hạnh phúc cho hơn loại đã đoạt đặng. Chúng ta đã ngộ thấy những điều Đức Chí Tôn đến nói không phải là mới vì trước kia có hai Đấng đã làm:

- **Đấng thứ Nhất:** Là Đấng mỗi bữa mang **Bình Bát Vu** đi hành khất xin ăn, đem về Cấp Cô Độc Viên, nuôi những kẻ đói khổ là **Đức Phật Thích Ca** đó vậy.
- **Đấng thứ Nhì:** Là Đấng bẻ từ miếng bánh mì, chia từ miếng cá, cho đến mảnh áo **Tam Tinh** của Ngài

cũng lột cho kẻ rách, **Đấng ấy là Jésus Christ.**

Bản Đạo nói quả quyết hai vị Giáo Chủ đã làm nên nền tảng tinh thần đạo đức cõi Á Đông và Âu Châu là hai nền Phật Giáo và Công Giáo. Nếu đã được thi thố như thế ấy, lưu lại cho đời một khối vĩ đại là do năng lực yêu thương của Đấng ấy. Ấy vậy không chi mới mẻ hết.

Cây cờ cứu khổ của Đạo Cao Đài là thương yêu mà thôi, sau nữa là quyền công chánh. Nếu thi hành hai điều ấy được thì mới đem hòa bình thực hiện nơi mặt địa cầu này được.

Bản Đạo xin để lời cảm ơn toàn thể Hội Thánh nam nữ cùng các con đồng ấu đã làm vẻ vang kiếp sanh của Bản Đạo, làm cho Bản Đạo hưởng được mùi vị thâm thúy về yêu thương của toàn thể con cái Đức Chí Tôn đó vậy.

■ *Thuyết Đạo QIII / tr 90*

ĐẠI NGHIỆP THIÊN LIÊNG CỦA ĐẠO

DÊM NAY BẦN ĐẠO GIẢNG HƠI LÂU MỘT CHÚT, CẢ TOÀN THỂ CON CÁI ĐỨC CHÍ TÔN CÓ HƠI MỆT MỘT CHÚT, DẤU CÓ MỖI CŨNG ĐỪNG PHIÊN VÌ LÂU LÂU MỚI CÓ MỘT LẦN GIẢNG ĐẠO.

Bần Đạo đêm nay giảng Đạo có chơn truyền bí yếu trong đó cả con cái Đức Chí Tôn nên để ý cho lắm, nghe và nhớ những ai đã để tâm tìm Đạo họ sẽ để một dấu hỏi? Họ nói lẽ gì? Cái lý do gì mà Đức Chí Tôn đến lập giáo?

Đêm nay Bần Đạo giảng về cái **Đại Nghiệp thiên Liêng của Đạo** đối với con cái khổ não của Ngài. Họ đã để dấu hỏi? Đức Chí Tôn đến đặng chi? Đặng làm gì? Khi mà các vị Giáo Chủ đã đến lập các nền Tôn Giáo rồi, thử hỏi trong cái phương diện cũ kỹ của các vị Giáo Chủ thế nào? Để dấu hỏi chúng ta tìm hiểu.

Phải chăng Ngài đến đặng Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài. Phải chăng Ngài đến cùng chúng ta với sự Từ Bi Bác ái của Ngài, đặng Ngài cứu khổ cho toàn con cái của Ngài. Phải chăng ngoài ra mục đích ấy thì chúng ta không thể lấy lý do gì mà giải nghĩa cho hết được.

Ngộ nghĩnh thay! Ngài đến lập giáo mà Ngài không có giảng trần, Ngài không có xác thịt, trái lại Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài bằng một cái quyền năng thiên liêng vô đối đó vậy. Ngài có đủ phương thế làm

một cách ngộ nghĩnh là Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kia Ngài đã tạo thành nền Tôn Giáo Cao Đài hôm nay chẳng phải là điều dễ.

Bản Đạo nói: Ngài đến đặng Ngài tạo đại nghiệp cho chúng ta thì chúng ta mới có phương thế quan sát tận tường được. Ngài đến đặng Ngài trụ cả lương sanh lại, Ngài lấy xác phàm của họ đặng làm Thánh Thể của Ngài là Hội Thánh, Thánh Thể của Ngài cốt yếu là thay thế hình ảnh hữu hình của Ngài, hình ảnh phàm tục của Ngài với bằng cơ hiển nhiên trước mắt là Ngài dùng quyền năng vô đối để chia khổ cùng con cái của Ngài, sự thật là đó vậy, khéo léo hay chẳng là trong các lương sanh của Ngài thống hợp lại làm Thánh Thể của Ngài. Ngài chỉ cho họ cái quyền trước hết là quyền làm Thầy để giáo hóa chúng sanh, nếu đáng phận làm Thầy ấy thì mới vào hàng phẩm làm cha, làm anh cả con cái của Ngài.

Bằng cơ hiển nhiên là trong Thánh Thể của Ngài từ Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Chương Pháp rồi lên tới Giáo Tông mới được quyền kêu Anh Cả mà thôi.

Ngài lấy cái quyền Anh Cả đặng chi? Có phải quyền huynh thế ngôn chẳng? Quả nhiên vậy. Tỷ thí như một ông cha trong con cái của Ngài muốn cho có mục thước chuẩn thẳng để thay thế Ngài thì Ngài phải lựa chọn ai trước hết, có lẽ Ngài lựa người con trưởng nam, tức nhiên người anh cả có đủ quyền giáo hóa đàn em đi cho có mục thước, lẽ tự nhiên đó vậy. Làm cha ấy đặng chi? Phải chẳng làm cha ấy đặng điều đình trong gia đình, nuôi nấng đàn em của họ, bằng cơ hiển nhiên vẫn vậy.

Nếu ông cha đã chọn người con trưởng nam thay thế quyền cha để nuôi nấng, dạy dỗ, dìu dắt đàn em thì

tức nhiên người ấy phải đủ đầy đức hạnh thì ông cha mới giao trọng trách ấy. Một điều trọng yếu hơn hết là làm sao cho cả con cái của Ngài không có chịu nghèo đói, khổ não, truân chuyên, thúc phược nô lệ của đời như trước kia thì mới đáng người anh cả đó vậy.

Đức Chí Tôn đến lập giáo Ngài có nói:

Thầy đến đặng Thầy chia khổ não cùng con cái của Thầy. Thầy lập Hội Thánh là cốt yếu làm cho nên hình, nên tướng cho nó biến ra thành Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đạo.

Hôm nay chúng ta có thể nói rằng: Cái quyền năng Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nó sẽ giàu có mà chớ, giàu của cái ấy để làm gì? Chúng ta thấy trước mắt các nền Tôn Giáo từ trước giàu có sang trọng của họ biết bao nhiêu mà họ đã chia khổ cùng con cái của Ngài chưa? Chưa có chia. Nếu có chẳng là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn tức nhiên là ông Trời mà thôi.

Phải chăng cả nhơn sanh thống khổ chừng nào thì họ cứ ngược mặt lên kêu Trời, còn than thì chẳng biết than với ai, chỉ có than với Trời mà thôi. Biết bao nhiêu tâm hồn thống khổ đã kêu Ngài biết mấy lượt, kêu gào cảnh khổ não đường đời của cái sống khổ biết bao nhiêu.

Ta thử nghĩ, đàn anh kia thấy đàn em khổ não, chịu đói khát, chịu rách rưới, chịu truân chuyên, chịu lệ thuộc, chịu đủ thứ cái khổ trên đời về phần xác của họ, trong khi con cái của Ngài đã lâm vào cảnh khổ não ấy thì đàn anh lại không biết dìu đỡ, nuôi nấng con cái của Ngài một mảy may gì hết. Trái lại nó lợi dụng cái khổ não con cái của Ngài đặng làm sang trọng, vinh hiển của nó. Khi ông cha nghe đàn con khổ não kêu nài dường đó,

thử hỏi tâm hồn của ông cha như thế nào? Nếu trong gia đình phận sự ông cha như thế đó thì có lẽ Đức Chí Tôn cũng thế ấy và phải hơn nữa.

Bần Đạo đã giải nghĩa như thế và Bần Đạo nói quả quyết: **Cái Đại Nghiệp Thiên Liêng của Đạo nếu không bảo vệ được kẻ ăn mày còn đang vắn vơ ngoài chợ, họ không được hưởng sự giàu có của Đạo thì cả đại nghiệp này là dối và là đồ bỏ.**

■ *Thuyết Đạo QV / 129*

12. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH THỜI TÝ MÔNG 1 THÁNG 1 NĂM MẬU TÝ (10-2-1948)

ĐẠO CAO ĐÀI LÀ HOÀN THUỐC PHỤC SINH HÒA BÌNH

NÀY HÔM NAY, GIỜ NÀY CHÚNG TA VUI MỘT CHÚT, NĂM TÝ ĐẾN VỚI CHÚNG TA NẾU BẮN ĐẠO NHỚ không lầm thì buổi Chí Tôn hành pháp có cho Bắn Đạo biết rằng ba con chuột hiệp lại là ngày thành Đạo. Năm nay đủ ba con chuột rồi đó vậy. Ta chắc rằng năm nay Đạo sẽ kết quả lời hứa của Chí Tôn với con cái của Ngài, thành Đạo tức thành Đờn nơi nước Việt Nam đó vậy.

Chúng ta thử ôn lại đã có 23 năm hành Đạo, chúng ta đã chịu bao nhiêu khổ hạnh để bảo vệ con cái của Đức Chí Tôn, ngày nay cái kết quả này có đáng giá trừ cái khổ hạnh trong 23 năm ấy chẳng? Bắn Đạo xin nói quả quyết rằng: Từ tạo Thiên lập Địa đến giờ chưa có nền tôn giáo nào được mau chóng như tôn giáo của Chí Tôn đến tạo nơi xứ Việt Nam chúng ta. Chúng ta ôn thử lại trong buổi thành Đạo cuối cùng trong hai năm nay, ta thấy gì? Nếu chúng ta có đủ tinh thần tìm hiểu Thánh ý của Chí Tôn trong 22 năm, để cho chủng tộc Việt Nam chịu đau khổ, chịu trong cảnh tương tàn tương sát, thống khổ, cảnh tượng nguy ngập có nghĩa gì? Ý vị gì? Ấy là Đức Chí Tôn xây chuyển cho con cái của Ngài thấy rằng: hung bạo ở thế gian không phải năng lực độc đoán mà thắng được và trị thế nào.

Cường lực! Ôi cường lực! Đối với thế gian này, nếu có phương chước có bí pháp thì duy lấy như đức trị nó mà thôi. Hung bạo của đời này không lấy hung bạo trị

đặng, duy lấy đạo đức tinh thần trị mới đặng. Trong 2 năm quốc vận thống khổ do duyên cố gì? Do lấy hung bạo trị hung bạo, lấy hung bạo chẳng trừ được năng lực hung bạo vì hiện giờ sự hung bạo của thế gian vô đối. Ấy là Chí Tôn cho quốc dân Việt Nam một bài học đích đáng đủ bằng có trước mắt để suy đời.

Ngài để kinh nghiệm hai năm rồi, Ngài lấy năng lực đạo đức tinh thần để cho thiên hạ thấy: Đạo đức tinh thần mới có thể đem hạnh phúc đến cho nòi giống như thế nào? Làm cho tỏ rạng nền tôn giáo bằng năng lực tinh thần của Ngài, chúng ta đã thấy: Bản Đạo sau 5 năm bị đổ lưu nơi hải ngoại, chịu mọi điều thống khổ, cái chết của Bản Đạo cách cái sống bằng một sợi tóc mà Bản Đạo vẫn còn về đây. Nếu nói thế thường, cái tình cảnh chịu 5 năm khổ sở lao lý ấy, tinh thần lấy vật hình thường tình tâm lý mà nói, không ai không cố hận, cố phiền được, hận với phiền nó cố nhiên, mà nếu hận phiền ấy theo tâm lý thường tình thì có gì quan hệ đâu.

Trái lại trong thi hài của Phạm Công Tắc còn có một vị làm chủ của nó nữa là Hộ Pháp; quyền của Hộ Pháp mạnh mẽ hơn của Phạm Công Tắc là con ngựa để cỡi mà thôi, còn Hộ Pháp là người cỡi nên con ngựa không thể không tuân mạng lệnh của chủ nó được. Hộ Pháp có một phần mà Phạm Công Tắc có một phần, Phạm Công Tắc là tôi còn Hộ Pháp là quyền năng của Chí Tôn.

Nòi giống Việt Nam chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho phong 4.000 năm đã để cho chúng ta hai câu đích đáng, nếu chúng ta biết dùng từ thủ nước Việt Nam không có cảnh tượng ngày nay:

“Hành thiện chi nhơn như xuân viên chi thảo, bất kiến kỳ

trưởng nhứt hữu sở tăng.”

“Hành ác chi nhơn như ma đao chi thạch, bất kiến kỳ tổn nhứt hữu sở khuy.”

- **Câu trước:** Người làm lành như vườn cỏ mùa xuân, không thấy lớn mà càng ngày càng tăng thêm.
- **Câu sau:** Người làm ác như cục đá mài dao, tuy không thấy hao mà càng ngày càng mòn khuyết.

Lấy nhơn nghĩa đối với bạo tàn, lấy tâm ưu ái trả thù hận ấy là tâm Phật, phải tâm chí Thánh mới làm đặng. Bản Đạo làm đặng, đặng chi? Đặng nêu cao tinh thần Đạo Cao Đài nẩy lên như Chí Tôn muốn. Lẽ thì đem hung bạo trừ hung bạo, theo thường tình thì mới vui lòng, thỏa mãn tâm phàm của Phạm Công Tắc thì ắt vui mừng lắm chớ. Nhưng Hộ Pháp, vì biết hại cho tương lai nước nhà, nên cầm cây Huệ Kiếm đưa ra, lấy tâm lý yêu ái đối lại với oán ghét, cốt yếu làm cho nhân loại, làm chứng rằng chơn truyền của Đạo Cao Đài là hườn thuốc **“Phục sinh hòa bình”** cho nhơn loại. Quốc dân Việt Nam làm đặng thì toàn cầu mới làm đặng. Ai cầm Huệ Kiếm ấy đặng thì họ cứu nước họ đặng, cũng như Việt Nam đã cứu nước Việt Nam vậy.

■ *Thuyết Đạo QII/ tr13*

13. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, đêm 30 tháng 12 năm Mậu Tý
Rạng 1 tháng 1 Kỷ Sửu (28-1-1949)

GIẢI PHÁP CỨU THỂ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

DÊM NAY LÀ ĐÊM GIAO THỪA, NĂM CŨ BƯỚC QUA NĂM MỚI. NĂM MẬU TÝ ĐÃ QUA NĂM KỶ SỬU ĐẾN. Bản Đạo nhân danh Đức Lý Giáo Tông để lời cầu chúc cho toàn Thánh Thể của Đức Chí Tôn và cả con cái của Ngài nam và nữ. Chúng ta đã vui hiệp với nhau trong đêm nay, tưởng cả tinh thần con cái Đức Chí Tôn buổi đầu năm đã hiến cho Đức Chí Tôn trọn ba món báu là: cả xác thịt mình, trí não mình và linh hồn mình dâng làm khí cụ cho Đại Từ Phụ tận độ chúng sanh.

Đêm nay cũng như những đêm 24 năm về trước, chúng ta vẫn để tâm trí, tinh thần, tâm đức làm con vật hy sinh để trên bàn thờ Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn; mong Ngài tha thứ tội lỗi cho toàn cả nhơn loại và năm nào cũng thấy hữu hạnh nhơn loại đã dâng khoan dung tha thứ. Chẳng phải tha thứ cho nước Việt Nam mà thôi, chúng ta còn cầu xin tội tình cho toàn nhơn loại và miệt mài xin cho nhơn loại dâng hạnh phúc; ấy là phận sự của chúng ta đó vậy và căn sinh của ta biểu ta rằng: sống dâng làm phận sự tối yếu, tối trọng của Đức Chí Tôn làm thành hay chưa mà thôi.

Một năm qua chúng ta đã ngó thấy không có đem hạnh phúc cho nhơn loại mấy may nào hết, chỉ thêm áo não cho nhơn loại mà thôi. Cả vạn quốc đầu Âu Á cũng vậy, đương sống trong cảnh tượng hồi hộp không biết nạn chiến tranh sẽ tới buổi nào. Bản Đạo nếu không

lầm thì khi này đã Hành Pháp trên Liên Đài, Hộ Pháp thấyặng yếu trọng năm kể là năm Kỷ Sửu Đạo sẽ còn vẻ vang hơn nữa, còn có một phương pháp đặng làm hữu ích cho nhơn loại mà chớ.

Chúng ta biết đặng mình có đặc ân của Đức Chí Tôn, chúng ta đi tầm lấy đặc ân ấy đặng chan rưới cho toàn thể nhơn loại trước, chúng ta muốn cả nhơn loại hưởng đặc ân như chúng ta đã hưởng. Chúng ta có một điều là, cầu xin cho toàn thể quốc dân Việt Nam là một sắc dân mà Đức Chí Tôn đã tuyển chọn làm con tin của Ngài đặng cứu độ vạn linh, chúng ta cầu nguyện xin cho một đặc ân riêng, mà cái đặc ân ấy chúng ta không xin gì khác hơn là tâm yêu ái vô tận của họ.

Nhơn loại phải trở lộn lại (*lộn lại có nghĩa là thời gian trở về trước*) tinh thần yêu ái với nhau, bảo vệ mạng sanh của nhau mới tồn tại được, ngoài ra không có một phương pháp nào giải quyết nạn tương tàn tương sát của nhơn loại nơi mặt địa cầu này mà chớ. Chúng ta nên lấy nhỏ mà đoán lớn, cả một cơ quan phản trắc làm cho thiên hạ đảo huyền, dầu trong nước Việt Nam cũng vậy hay toàn mặt địa cầu này và giữa Vạn Quốc cũng vậy; chỉ có hai tiếng mà thôi, tiếng “Ừ” và tiếng “Không”. Tiếng “Ừ” có thể bảo tồn toàn nhơn loại đặng, nói tiếng “Không” đủ làm cho giặc giã chiến tranh, nhơn loại tự diệt.

Hỏi cái miệng lưỡi của toàn nòi giống Việt Nam này có thể xin họ tiếng “Ừ” đặng không? Có chớ! Con người nó cùn nước rồi, bất kỳ là cơ quan hành tàng nào, nên hư có mức định của nó. Họ thấy cái hư không lẽ họ không chế ngự nó.

Nghĩ trở lại con người bao giờ cũng vậy, không khi

nào đặng trọn lành. Đặng trọn lành có một mà thôi, là Đức Đại Từ Phụ của chúng ta đó vậy. Cả thầy loài người trong Càn-Khôn vũ trụ nầy không ai trọn lành.

Đại Từ Phụ cầm cây viết Thiêng Liêng vẽ hai chữ **trọn lành** đặng họ vẽ theo, đồ theo, bắt chước theo kiểu vở của Ngài mà lẫn vào bức trọn lành. Các Đấng Thiêng Liêng cầm quyền bảo vệ Vạn Linh nơi cung Hiệp Thiên Hành Hóa nói tới chúng ta, tưởng tượng họ được trọn lành. Tỷ thí lụn lại với Đại Từ Phụ vẫn có một. Chúng ta đây cũng vậy, làm là học đòi theo Chí Tôn; bắt chước theo Ngài, đồ theo kiểu vở của Ngài, tưởng dầu chẳng phải trọn đặng nhưng chúng ta cố tâm vẽ thử sẽ hay. Các cơ quan Chính Trị Đạo nong nả để tâm suy gẫm kiếm trong phương pháp học đòi theo, vẽ theo, đặng xem thật hư mà quyết định; vẽ theo cho ra tướng trọn lành của chúng ta, nếu chúng vẽ được chúng ta sẽ cứu thế.

Ngài thấy tinh thần trọn lành ấy coi có tồn tại hiện hữu mà định thể giải nguy, giải quyết đặng bảo tồn sanh mạng của Vạn Linh như là nhơn loại.

Chúng ta đồ đặng chẳng? Theo tâm khuôn khổ Đạo giáo của Đức Chí Tôn mà lập thành thì đặng cái sở vọng của chúng ta, điều làm đặng duy chúng ta cần cù mài miệt cố gắng thì sẽ làm đặng.

Hại thay! Nếu con người không trọn lành, mà Đức Chí Tôn lại để quyền nơi tay của nhơn loại; buổi thời kỳ nguyên tử nầy duy nếu có con người điên kia cầm trái bom nguyên tử liệng xuống đất cũng có thể giết cả sanh mạng của con người. Duy có thằng điên kia mới làm nổ trái bom nguyên tử nơi mặt địa cầu nầy để tiêu diệt cả nhơn loại mà thôi.

Phải trọn lành, trọn lành đặng bảo vệ sanh mạng của Vạn Linh, nhứt là sanh mạng của Nhơn loại. Nhưng tinh thần của Nhơn loại đã đạt đến địa điểm Đạo giáo, nên Đức Chí Tôn giao cho mạng sống và mạng chết nơi tay của họ, họ có quyền sanh hay sát cũng do họ. Đức Chí Tôn đã giao trong tay họ quyền đặc biệt ấy. Họ phải khôn ngoan, hiền hách, chí linh cũng như Chí Linh kia họ mới bảo vệ sanh mạng của họ đặng.

Nếu họ còn mờ ám không biết duy chủ cả sanh mạng mình thì cơ quan tự diệt họ trong năm đầu ngón tay của họ. Hỏi vậy bí mật Thiêng Liêng kia đã để cho họ đạt đến Tiên, Phật vị; hình ảnh tối thượng tối cao kia phải chiếu ảnh ra, chiếu tướng của nó đã đạt đặng. Trong Vạn Quốc nắm được báu vô giá là nguyên tử, thay vì để cho nó được trường sanh bất tử, mà trái ngược lộn lại là món tạn diệt với nhau.

Bí Pháp Tiên Gia nắm trong tay mà mặt luật vô đối kia thi hành không đúng, tâm đức của họ không lập Phật vị cho họ thì cả vạn pháp, cả tinh thần trí não vô biên của họ sẽ biến làm một ngọn gươm bén đặng tiêu diệt lại họ mà chớ.

Họ đã đặng hình Chí Tôn để cho họ đạt đặng Vạn Pháp Tiên Gia hiện tướng ra nơi mặt thế nầy. Nhơn loại đã nắm vạn pháp Tiên Gia, làm chủ sanh tử của mình, nếu họ không thể đạt Phật vị của họ thì họ sẽ tự diệt lại họ mà chớ.

Bần Đạo tưởng Chí Tôn đến cứu thế, dám chắc chưa ai đi đến nước đó, phải có một giải pháp. Ngài đến hiệp cả giải pháp mà chúng ta tạo chưa nên hình.

Giải pháp cứu thế là giải pháp của Đạo mà có. Chúng

ta có thể tạo ra giải pháp đặng cứu thế. Nếu đặng hay chẳng là do nơi tâm đức của toàn con cái của Ngài trong của Đạo này đó vậy.

■ *Thuyết Đạo QIII / tr1*

HỘI THÁNH LÀ GÌ?

Hôm nay bản Đạo giảng Hội Thánh là gì?

Bản Đạo đã nhiều phen giảng giải: **Hội Thánh là Thánh Thể của Đức Chí Tôn tức nhiên là xác thịt của Ngài tại thế.**

Ấy vậy chúng ta đặng may duyên nên buổi thế kỷ thứ hai mươi là thế kỷ hỗn loạn, sa ngã vào đường tội lỗi, sự tàn ác của đời đương nhiên chúng ta phải gớm sợ, Chí Tôn lại đến đặng dìu con cái Ngài tức là các Nguyên-Nhân của Ngài tại thế, từ bấy lâu nay sa ngã vào đường tội lỗi. Ngài đến qui hội cùng Ngài và chính mình Ngài đi tìm con cái của Ngài mà thôi. Ngài đến chẳng phải một ngày một bữa mà cả mấy ngàn năm. Ngài giảng trần với sự đau khổ nhọc nhằn nhưng vẫn cam chịu. Ngài tìm phương pháp để tận độ chúng sanh, cơ tận độ ấy chưa thành tựu, họ còn bị kẹt vào vòng tội lỗi tại thế nầy cửu nhị ức Nguyên-Nhân, Ngài đến gom về hết trong thời kỳ ân xá thứ ba nầy, chúng ta không dè ngày nay hưởng đặc ân của Ngài, được nắm quyền hành làm Thánh Thể cho Ngài, tức nhiên là Ngài vậy.

Chúng ta thấy mặt luật thiên nhiên, dẫu cao xa khó khăn đến đâu, xem cơ tương đối ở hữu hình cũng có thể hiểu được. Một ông cha đã tới giờ qui liễu, nhìn lại gia đình sắp con đã nên gia thất chỉ còn vài đứa nhỏ dại chưa đủ trí khôn; ông cha ấy phải thống khổ biết chừng nào khi thấy đứa trẻ ấy bơ vơ, nếu mình rủi chết hoàn

cảnh ấy ông phải định thế nào, lẽ cố nhiên là ông kêu người con trai lớn của ông lại dặn dò cặn kẽ: “*Khi cha có mất rồi thì con phải thương em con còn nhỏ, bảo trọng cho nó, tạo tương lai hạnh phúc cho nó.*” Người anh nghe cha di chúc thì lo tìm phương dạy dỗ em thế nào cho nên người và đến một ngày kia các con ấy sẽ trở nên hiển đạt đi rồi, thiết tưởng gia đình ấy hạnh phúc biết chừng nào. Hạnh phúc hơn khi người cha ấy trông thấy con mình cao sang vinh hiển hơn mình.

Đức Chí Tôn kỳ nầy muốn chính mình Ngài đến cứu vớt con cái Ngài nhưng Ngự Mã Quân của Ngài không cho Ngài đi vì biết Ngài mỗi khi xuống thế phải chịu thống khổ vô ngần, nên Ngự Mã Quân quyết định đến thế cho Ngài. Chúng ta tưởng tượng sự thế ấy nếu Chí Tôn ưng chịu thì Ngự Mã Quân phải hứa cứu vớt hết cả con cái của Ngài và lại dặn:

“Bây muốn đến thế Tao mà ở với con Tao thì Bây phải làm sao bảo trọng chúng nó vẹn toàn để đem về đông đủ cho Tao và phải đủ can đảm và năng lực thay thế Tao bên cạnh chúng nó. Nếu Bây không muốn cho Tao làm thì Bây phải làm như Tao mới đặng.”

Tôi tưởng Ngự Mã Quân đến thế cho Ngài, phải lựa chọn trong hàng lương sanh con cái của Ngài để làm hình ảnh cho Ngài, như vậy Ngài mới chịu. Vì có **Hội Thánh là Thánh Thể của Đức Chí Tôn**, cho nên khi Ngài Lập Pháp Chánh Truyền cho Thánh Thể của Ngài, **Ngài định một người để làm Anh cả trong bầy con của Ngài.**

Người anh cả ấy phải làm Cha và làm Thầy trong khi Chí Tôn vắng mặt. Ngặt một điều là mình không xứng đáng đó thôi, chớ không buổi nào Chí Tôn không

công nhận và không chịu một khi mình đã đủ đức tánh thay thế cho Ngài. Nếu Thánh Thể của Chí Tôn tại thế này mà dạy dỗ, cứu vớt con cái của Ngài được toàn vẹn như ý định của Ngài thì thiết tưởng không có gì làm cho Ngài vui sướng bằng! Ấy vậy, Hội Thánh dầu nam dầu nữ tức là hình ảnh của Chí Tôn, Chí Tôn giao cả đảm nhiệm làm cha và làm thầy thì tức nhiên mình là cha là thầy, nếu làm cha cho xứng đáng cha, làm thầy xứng đáng thầy, thì chúng sanh làm thế nào mà không tôn trọng như cha như thầy được.

Trong đám anh em chúng ta ngồi tại đây, cùng sắp em nhỏ kia trong đó cũng có vị Phật, Tiên giáng thế nhưng còn chờ chúng ta lập vị cho nó, bởi nó còn khờ nên giao chúng ta giáo hóa nó để một ngày kia chúng nó đạt đến tinh thần cao trọng đặng lãnh sứ mạng của Chí Tôn phú thác.

Vậy, ngày giờ nào chúng ta đủ quyền để giáo hóa đàn em sau này đặng vào địa vị, tức nhiên chúng ta đã trọn Đạo đối với Chí Tôn.

■ *Thuyết Đạo QII / tr 102*

15. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH. ĐÊM 01 THÁNG 07 NĂM CANH
DẦN 1950

CÁI KHỔ CỦA THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN

Hôm nay bản Đạo thuyết cái khổ về phần
Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Trong buổi định vận mạng cho nước Việt Nam, chúng ta đã đủ hiểu rằng: Dầu cho con người có đủ tinh thần chiến thắng nơi mặt thể nầy dường nào đi nữa mà phạm vẫn là phạm. Vì cơ cho nên Đức Chí Tôn đã nói nơi mặt địa cầu nầy không có ai đặng trọn lành và cả toàn thiên hạ cũng không trọn lành, tức nhiên mặt thể nầy nhưn loại chẳng hề khi nào lành đặng.

Khi Đức Chí Tôn đến tạo Đạo, Ngài đã ký hòa ước với chúng ta buộc chúng ta phải thiết hiện cho đặng cơ quan cứu khổ của Ngài, trọng hai chữ Bác Ái và Công Bình. Ngài đem ngôi vị Thiêng Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật đổi lại cho chúng ta, mong lấy có bao nhiêu đó thôi.

Hại thay! Khi Ngài đến nước Việt Nam đặng chịu dưới ách lệ thuộc quyền hành sở hữu các Tôn Giáo không vui thấy cây phướn cứu khổ của Ngài thiết hiện ra đặng, mà quyền hành trị thế cũng không vui thấy cái triết lý cứu khổ của Ngài.

Hại thay! Ngài lựa sắc dân nô lệ nầy làm Thánh Thể của Ngài, dĩ nhiên cái khổ hạnh Thánh Thể của Ngài là cả toàn con cái của Ngài trong cửa Đạo không thể gì chối cãi đặng. Đạo đã chịu cái khổ hạnh thế nào thì toàn con cái của Đức Chí Tôn tức là Thánh Thể của Ngài đều

chung chịu như thế ấy.

Ồi, biết bao nhiêu khổ! Nếu chúng ta không phải mang danh Thánh Thể của Ngài thì chúng ta viết một quyển sách kể cái khổ hạnh mà chúng ta đã chịu từ thử đến giờ, dám chắc rằng không có một người nào xem mà không đổ lụy đặng. Chánh sách ấy đương nhiên sống với cái triết lý nhắm mắt nhắm răng; cái triết lý đương tranh đấu của loài người vẫn vậy, mà chúng ta đem cái triết lý cứu khổ với nhơn nghĩa của Tổ Phụ Việt Nam đã để lại thiết hiện nó ra là khó khăn không thể nói được. Kia chúng tộc Việt Nam đang tranh đấu, đặng định quốc của mình, một bên họ chỉ lấy tinh thần chúng tộc làm căn bản đặng định quốc, tức nhiên Quốc Gia; còn một bên nương theo cái quyền lực Quốc Tế đặng họ làm năng lực tranh đấu cho họ. Có hai con đường, Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải đi con đường nào chớ?

Nếu phải đi với cây Phướn cứu khổ với hai chữ nhơn nghĩa của Đức Chí Tôn đã định, thì ngoài con đường Quốc Gia ra không thể đi con đường nào khác nữa được. Nếu chúng ta có chiến đấu thì cũng khó định phận cho nó. Chiến đấu không lẽ chúng ta đem cái oán mà đổi oán, đem thù mà đổi thù; nếu đem lẽ ấy chiến đấu thì Thánh Thể Đức Chí Tôn phải ra phạm còn gì, trái ngược lại chúng ta phải dĩ ân báo oán.

Cả toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn, giờ phút nầy thiên hạ đương suy nghĩ nhứt là chúng tộc Việt Nam; họ đã hỏi tâm lý thường tình của họ: Cao Đài bị thiên hạ dày xéo, Cao Đài dưới ách nô lệ chà đạp, đương nhiên họ có thể báo oán đặng không? Họ ngu muội thế nào, họ đã đi ngược với chúng tộc Việt Nam! Cái triết lý tối cao tối thượng dĩ ân báo oán, từ bi bác ái và công bằng vô tận

trong cửa Đạo Cao Đài chúng ta đã bị biếm trách, điều ấy chúng ta đủ hiểu. Chúng ta làm thì nhứt định chịu, bởi chúng ta biết rằng biếm trách ấy giờ phút nầy nó sẽ làm đại vinh dự cho chủng tộc Việt Nam ở trong tương lai.

Họ thù oán chủng tộc Việt Nam bao nhiêu thì tương lai kia sẽ định cho họ thiếu nợ tình trong cửa Đạo bấy nhiêu. Hại thay! cho những kẻ mù quáng đang tâm giết những con cái Đức Chí Tôn, trong buổi họ định vận mạng tương lai cho nòi giống Việt Nam của họ.

Thế gian nầy không có cái gì cướp bóc, hay cái gì xin xỏ được của Đạo Cao Đài; đối với cái danh dự cho nước Việt Nam bằng giọt máu nhưn nghĩa, tưởng cái giá trị ấy từ thử đến giờ chưa có ai làm đặng chỉ có Đạo Cao Đài nầy thôi, thì biểu sao Thánh Thể Đức Chí Tôn không khổ hạnh!

Vậy Bản Đạo xin khuyên hãy vui đi, lấy cái đó làm vinh dự giá trị của nó thì bao nhiêu cái khổ kia sẽ được cao thượng.

Đức Chúa Jésus Christ đã chết trên cây Thánh Giá làm con tế vật cho Ngài buổi nọ, buổi hôm nay chúng ta đem cả tinh thần đạo đức làm con tế vật cho Ngài đó vậy.

Hãy vui đi, cứ tự tôn tự đại đi! Từ thử đến giờ chưa có ai làm được, mà mình làm được và đã làm được. Có như vậy mới đáng an vui và hy sinh, như thế thì mình mới có giá trị cao thượng.

■ *Thuyết Đạo QIII / 97*

PHÁP CHÁNH HIỆP THIÊN LÀ GÌ? VÀ HÌNH LUẬT TAM GIÁO LÀ GÌ?

TỪ THỬ ĐẾN GIỜ CHÚNG TA THƯỜNG QUEN GỌI LÀ TÒA HIỆP THIÊN ĐÀI HAY TÒA TAM GIÁO, NÊN ĐÃ 23 năm Đạo mà chúng ta vẫn chưa biết chỗ dốt của mình. Đức Chuồng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn buổi nọ giảng bút hỏi Bản Đạo một câu bằng Pháp văn:

“Expliquez étymologiquement le mot Tòà?”

(Vây chớ theo nguyên ngữ tiếng Tòà nghĩa là gì?).

Bản Đạo trả lời:

“- Thưa Ngài, kêu Tòà là nơi để định án, xử tội kẻ phạm luật pháp.”

Ngài cười và nói:

“- Trật, gọi Tòà là khi nào tòa nhà, hay tòa lâu đài gì đó, chớ tiếng Tòà không có định nghĩa về phương diện Pháp Chánh cả.”

Bản Đạo thừa dịp nhờ Ngài dạy nữa. Ngài nói:

“- Cái tiếng của Chí Tôn đã đem đến đặt để nó khéo léo hay ho biết bao nhiêu, nghĩa lý rất thâm diệu mà tại sao lại không dùng.

Đức Chí Tôn đến lập Pháp Chánh Truyền, giao cho Hiệp Thiên Đài gìn giữ, trong đó có diệu pháp của Chí Tôn đến lập vị cho con cái của Ngài tại thế gian này.

Ngài mượn xác thịt của con cái Ngài tổng hợp lại

cho nó có trật tự, có đẳng cấp tức nhiên là lập Thánh Thể của Ngài, các phẩm trật có liên quan với các phần tử tức nhiên Hội Thánh tổng hợp là Thánh Thể của Ngài. Ngài lập Pháp Chánh Truyền cốt ban quyền hành cho Thánh Thể của Ngài, mà hễ đạt quyền được tức nhiên về với Ngài được. Ấy vậy, Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên là phương định vị, lập quyền đẳng hiệp một con cái của Chí Tôn cùng Chí Tôn vậy.

Tới Hình luật Tam Giáo:

Từ thử Tam Giáo có Nho, Thích, Đạo, luật Tam Giáo có hữu hình, có luật hình vì cứ nói án nên nói là phạm luật Thiên Điều mà thôi. Luật hình ấy gồm cả tôn chỉ của Tam Giáo đem đặt tại thế này cho thiên hạ thật hành nhưng lần lần càng xa khuôn luật.

Ấy vậy có hai phần:

1-Pháp Chánh Hiệp Thiên.

2-Hình Luật Tam Giáo.

Tuy hai phần khác thể nhưng cũng đều giao cho Hiệp Thiên Đài chưởng quản hết. Nếu muốn gọi cho trúng thì gọi Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài là đủ nghĩa.

Bản Đạo giảng nghĩa:

➤ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài là gì?

Cốt yếu của Đức Chí Tôn đến thế ban quyền hành cho Thánh Thể của Ngài, Ngài buộc quyền Thiên Liêng kia hễ con cái của Ngài đắc phẩm hữu vi ở dưới thế này được toàn vẹn, thì cũng phải nhìn nhận phẩm ấy ở cõi hư linh kia. Bản Đạo tưởng nếu không phải tay của Chí Tôn thì không ai có quyền buộc các Đấng cầm quyền chính trị của Càn-Khôn thế giới là chư Thần, Thánh,

Tiên, Phật phải nghe theo như vậy bao giờ.

Ta cứ suy nghĩ: một ông cha thương con nói: Tao đến với con Tao, Tao định cho nó làm tể tướng tại thế gian này thì cả triều chánh phải nhìn nó là tể tướng chớ không phép cãi, chỉ vâng mạng lệnh tể tướng của nó mà thôi. Thiết tướng nếu không phải nhà vua thì không ai biểu như vậy mà dân phục lệnh. Nếu không phải Chí Tôn đến lập giáo thì không ai đến đây mà có quyền buộc Cửu Thiên Khai Hóa nhìn nhận Thánh Thể của Ngài được.

Tại sao Ngài giao cho Hiệp Thiên Đài? Nếu cả Pháp Chánh đó không người cầm để thực hiện thì cả giá trị lẫn thể thống đều mất hết. Từ ngôi Giáo Tông đến ngôi Đầu Su, giữa có ngôi Chuông Pháp, nếu không phải Pháp Chánh do Hiệp Thiên Đài nắm giữ thì họ tông lúng, tông hoài, tông mãi mãi làm cho loạn Đạo theo tấn thảm kịch ta đã thấy diễn đi diễn lại nhiều lần, mà thử hỏi tại sao họ tông không được? Là tại:

Hiệp Thiên Đài cầm Luật chắc chắn không cho loạn hàng thất thứ đặng.

Họ tông mặc họ, Hiệp Thiên Đài cứ nắm giữ chặt chẽ mà định phẩm cho con cái của Đức Chí Tôn mà thôi. Nếu chẳng vậy nghĩa là nếu Hiệp Thiên Đài để họ tự do hành động thì phải đắc tội với Chí Tôn, vì Chí Tôn đã giao cho gìn giữ cái kho tàng đã định Thánh Thể của Ngài, định vị cho con cái của Ngài y như đã giao cho gìn giữ, cái kho tàng đã định chia cho đứa lớn bao nhiêu, đứa út bao nhiêu, rồi Hiệp Thiên Đài để cho người mạnh giựt giành tài sản của mấy người khác. Hỏi vậy người lãnh lệnh đảm nhiệm chia của ấy sẽ bị hành phạt như thế nào? Nếu không có người cầm giữ kho đó đặng phân

phát công bình cho con cái của Ngài thì sợ e thiên hạ giựt giành hết mà con cái của Ngài không hưởng đặng, gia tài để dành cho họ mà chớ.

Ấy vậy, hàng phẩm mà Pháp chánh đã định, cốt yếu hiệp con cái Chí Tôn lại làm một cùng Ngài, mà muốn cho đặng hiệp cùng Ngài thì Ngài để cho Hiệp Thiên Đài chuông quản giữ gìn nghiêm luật Pháp Chánh đó.

✘ **Một người về Đạo là Thượng Phẩm** cầm quyền Luật Đạo định phẩm vị.

✘ **Một người về Thế tức Thượng Sanh** đem con cái của Đức Chí Tôn vào cửa Đạo, diu dắt con cái Ngài không ai đặng phép ngăn đường đón ngõ.

Đại nghiệp của Chí Tôn để lại mặt thế này cho toàn cả nhơn loại, không ai có quyền giành hưởng một mình. Định luật như vậy mới là công bình và chánh đáng. Bản Đạo lập lại:

Pháp Chánh cốt yếu lập quyền cho con cái Đức Chí Tôn có hàng phẩm, quyền hành, thứ tự, đẳng cấp, giao cho Hiệp Thiên Đài sắp đặt không cho loạn hàng thất thứ, nếu loạn hàng thất thứ thì Đạo tiêu diệt.

Bây giờ nói qua

➔ **Hình Luật Tam Giáo:**

Đạo Cao Đài không phải lấy ngươn chất của Tam Giáo làm căn bản mà chỉ lọc lược chơn truyền của các tôn giáo trên địa cầu này mà tổng hợp lại.

Tại sao kêu Hình Luật Tam Giáo mà thôi?

Bởi ngày nay Tam Giáo qui nhứt, các tôn giáo trên thế gian này thì nhiều mà không ngoài khuôn viên của ba Đạo lớn, có thay đổi chẳng là vì châm chế bớt ngoại

dung chớ bên trong đều do theo hình luật đó.

Hình Luật Tam Giáo để định án chẳng? Thiên hạ sẽ nói Đạo gì mà có Tòa Án? Người ta lầm! Và chẳng con người chỉ có quí ở cái Tâm và hạ sanh tại đây ít nữa phải có căn duyên sao đó mà mình không biết đó thôi. Bản Đạo dám chắc dầu một vị chí Phật đến tại thế gian này mang thi hài xác thịt cũng quên hết tiền kiếp, của huệ quang bị bí lối, không tự biết mình, không tự hiểu phẩm vị mình vì mang xác phàm thì cái gì cũng phàm hết. Duy có Đấng toàn năng, toàn tri, toàn thiện, toàn mỹ là Chí Tôn mới tránh khỏi chuyển kiếp luân hồi mà thôi. Ngoài ra không vị Phật nào tránh khỏi luân hồi cả, các chơn hồn ở các cung, các động hoặc ở Ngọc Hư Cung đến đây là có mạng lệnh đến tạo hình thể của Đức Chí Tôn, đó là những vị đại diện còn tất cả bao nhiêu chúng sanh đều có căn nguyên mà hễ có căn nguyên tức nhiên là có tội, phải đến đây đặng trả quả kiếp luân hồi.

Chí Tôn muốn cho con cái của Ngài nên Thánh thì phải làm sao? Phải đem cả thầy vô đây tắm rửa cho sạch sẽ làm cho thiên hạ muốn gần, phải vì thương mến kính khen mà gần, vì đáng tôn sùng yêu ái mà gần. Hình luật Tam Giáo là nước cam lồ tắm rửa linh hồn vậy. Chơn truyền từ trước đến nay Chí Tôn để tại mặt thể trên các Đạo Phật, Tiên, Thánh là phương để gội rửa linh hồn mà thôi, nhứt là Công Giáo có phép xưng tội là một bí pháp nhưng ta không hiểu tại sao Chí Tôn lại không truyền chơn pháp.

Ta nghĩ, có lẽ Đức Chúa Jêsus Christ đã ban quyền cho những đại diện của Ngài tức là cầm quyền Hội Thánh có đủ năng lực xá tội nhưng trong khi hai đảng là kẻ xá tội và kẻ xưng tội, cũng có lẽ có người không thực tâm

xưng tội, hoặc người không xứng đáng là người xá tội. Nếu xét ra người đến xưng tội và người xá tội cũng đều là phạm cả, chưa biết người này có xá tội được cho người kia chăng? Thảng không đủ quyền tha tội lại càng thêm mang tội hơn nữa. Hễ có tội tức có hình, có hình tức có phạt, có phạt phải thành án mà án tiêu thì mới hết tội.

Nên hễ có tội thì phải trả mà có trả rồi thì mới hết tội. Nếu mình không tự hạ mình và không đủ can đảm cung khai thì chịu lấy. Biết mình có tội mà lại sợ nhục cái thanh danh phạm thể thì hỏng cái phẩm vị thiêng liêng thì rất nên đáng tiếc. Nếu biết trọng linh hồn thì không ngần ngại gì đến mấy vị Đại Thiên Phong cầm quyền Pháp Chánh kia cung khai đi, rồi họ lên án quệt lọ cho mình, không lẽ đem ra pháp trường xử trảm. Tội có quá nặng đi nữa, dầu Pháp chánh Hiệp Thiên Đài có trực xuất đi nữa cũng không hại gì, nếu mình biết ăn năn tự hối, tự tu thân tự giác tánh thêm nữa đặng đền tội, mình tu một mình dầu Hội Thánh không biết tới mình cũng vẫn tin rằng có Đức Chí Tôn chứng lòng trọn hiếu với Đức Chí Tôn, ngày kia về cửa Thiêng Liêng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đẹp dạ hả lòng tiếp rước trọng thể hơn nhiều, người trọn gìn đạo đức vì phẩm trật đã cao siêu từ trước giáng sanh lập vị, danh vị lập được của kẻ bình thường đâu bằng của kẻ biết ăn năn sám hối. Thảng như bị trực xuất mà tự mình biết lập vị mình, thế gian không hiểu thì còn có Đức Chí Tôn hiểu, lập tâm mà tu thì cửa Hư Linh kia cũng không đóng được. Những kẻ ấy do Đức Chí Tôn sắp đặt hàng thứ, nên Ngài đã nói:

“Cửa Hư Linh không ưa kẻ tàn bạo, lạ thay Thiêng liêng vị phần nhiều do những kẻ tàn bạo phá cửa chun vô.”

Thảng như mình không đủ can đảm chịu án mà mình tự tu sửa lấy mình được, dầu trong Đạo Cao Đài đây không có hiểu biết thì Chí Tôn cũng hiểu biết, anh em không hiểu mình mà ông cha mình hiểu mình là đủ rồi, sợ e mình quá phạm mà phải thất Đạo, phải luân hồi mãi mãi mà thôi.

Bần Đạo dám nói rằng trong Càn-Khôn nầy số hóa nhân còn có ít hơn là Nguyên-Nhân bị đọa trần chịu luân hồi chuyển kiếp đặng đến tội nhiều phen, chỉ vì quyến luyến phạm chất không đủ can đảm thú tội trước Đức Chí Tôn và chư Thần Thánh Tiên Phật. Nếu không muốn đợi để thú tội với Đức Chí Tôn, thì hiện giờ vì biết mình có tội đến thú tội với chư Đại Thiên Phong Hiệp Thiên Đài cầm quyền Pháp Chánh đó đi, rồi quyết chắc đã đến xong tội phạm ắt cửa Thiêng Liêng cũng khó định nghiêm hình, vì cơ cố nhiên là một án chỉ có một hình.

Ngày giờ nào nơn sanh chưa có can đảm thú tội của họ thì cửa Hư Linh vẫn còn chối họ mãi mãi.

■ *Thuyết Đạo QII / tr 104*

17. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH, thời Tý Đêm 15 tháng 12 năm Mậu Tý (1948)

(Luật Thương Yêu và Quyền Công Chánh)

LUẬT QUYỀN

Kỳ thuyết Pháp trước, Bản Đạo đã có một dấu hỏi: **“Đạo Cao Đài có thể đem hạnh phúc cho nhơn loại, tạo hòa bình làm cho đại đồng thiên hạ chăng?”**

Đã đặt dấu hỏi, tức nhiên phải trả lời:

Chúng ta chẳng nên mờ ám chỉ biết tin nơi Đức Chí Tôn mà thôi, mà phải biết Ngài đến tạo nền Tôn Giáo cốt yếu là đến ký hòa ước với nhơn sanh, tạo hạnh phúc cho nhơn sanh và làm cho thiên hạ hưởng đặng thái bình nơi mặt địa cầu 68 này, tức nhiên chúng ta dám quả quyết và để đức tin chắc chắn rằng thế nào cũng thành tựu, như là có quyết đoán của Anh Cả Thiêng Liêng chúng ta là Đức Lý Giáo Tông đã nói:

- *Đức tin một khối tượng nên hình.*
- *Đã hiệp Vạn Linh với Chí Linh.*

Nghĩa là Đạo Cao Đài đã thành nhưng từ từ đi lên cho đến cái địa cảnh vô đối của nó. Ta chán biết Chí Tôn đến ký hòa ước của nhơn sanh, như là các liệt cường ký với nhau, khoản này, khoản nọ, khoản kia, đủ thứ, ký không biết mấy khoản. Với Đức Chí Tôn chỉ có hai khoản thôi:

1. **LUẬT: Thương Yêu**, Ngài định luật cho chúng ta là thương yêu, không phải thương yêu nhơn loại mà thôi mà phải thương yêu toàn cả vạn linh nữa.
2. **QUYỀN:** Ngài chỉ định là quyền **Công Chánh**.

Từ thử chúng ta chưa thấy cái hòa ước nào đơn sơ như thế mà nó có oai quyền làm sao? Không thể gì thật hiện đặng, dầu cho tận thế loài người cũng chưa thật hiện ra đặng, chúng ta đã hiểu và tin rằng thế nào nó cũng thành nhưng thời gian ta không quyết định, ta chỉ lấy lương tri, tức là lấy trí tri tìm hiểu chơn tướng Đạo Cao Đài làm thế nào mà đem hạnh phúc cho nhơn loại hưởng được và tạo hòa bình cho thiên hạ đại đồng thế giới. Chúng ta duy lấy trí tri tìm hiểu thôi.

Chúng ta thấy quyền năng của luật thương yêu thế nào?

Tấn tướng đời hiển hiện từ khi có loài người đến giờ, nếu không nhờ sức mạnh mẽ vô biên của luật thương yêu ấy thì Đức Phật Thích ca chưa có lập giáo thành tướng được. Khi Ngài đến Rêsus luyện pháp tuyệt thực, có người theo Ngài, 4 người không phải theo làm môn đệ mà theo đặng coi Phật có đạt pháp đặng chăng. Đến chừng Ngài từ trên ngọn núi tuột xuống núi, Ngài ăn uống lại, mấy người đợi ở chân núi thấy như vậy cho rằng Ngài đã qui phạm rồi không có đạt pháp chi hết, 4 người chê bỏ đi. Tới chừng Ngài đi thuyết giáo, Ngài tìm 4 người ấy, bốn người biết Ngài là chơn thật mới theo. Trong bốn người mà chỉ có hai người trọng yếu hơn hết, rồi đến ngày cuối cùng còn có một người đạt đặng Phật Giáo mà thôi.

Đạo Tiên, Đức Lão Tử có một người môn đệ và một đứa ở là Từ Giáp biết Đạo của Ngài, duy có ông Doãn Hĩ theo Đức Lão Tử đạt pháp truyền giáo mà Đạo Tiên còn tồn tại đến ngày nay.

Đạo Khổng Phu Tử, tuy vẫn còn có Tam Thập Lục

Thánh, Thất Thập Nhị Hiền mà cả thầy Đức Khổng Phu Tử, chưa chắc người nào đạt Đạo đặng, duy có một người mà thôi là Thầy Sâm. Bằng cứ là buổi chung qui Ngài kêu Sâm nói: “*Sâm hồ ngộ Đạo, nhất dĩ quán chi.*” (*Đạo Ta chỉ một người biết mà thôi*)

Đức Chúa Jésus Christ có nửa người môn đệ thôi, bởi ông Pierre chối Chúa ba lần, đến khi ăn năn khóc lóc với bà Maria mà xưng tội mình.

Mahomet có một người môn đệ phụ nữ mà Đạo Hồi Hồi đã thành vậy.

Chúng ta suy đoán chỉ thấy có thương yêu, duy có một người thương hoặc nửa người thương mà các vị Giáo Chủ đã lập thành Tôn Giáo tại mặt thế này.

Chúng ta xét lại thấy Đạo Cao Đài còn hạnh phúc nhiều hơn các Tôn Giáo khác, nếu nhận quả quyết thì được có ba người mà ba người tức nhiều hơn thiên hạ rồi. Cái thiệt tướng của nền chơn giáo Đức Chí Tôn đã hiện tượng do quyền năng vô đối của Ngài mà đạt được, mà trong các vị thừa mạng lệnh của Ngài đã vẽ nên hình, nắn nên tướng của nó. Bản Đạo kiểu lỗi toàn con cái của Ngài, không phải là tự kiêu hay tự đắc, chính tay Bản Đạo có một phần khá lắm, vì cứ Bản Đạo rủ toàn thể chúng ta dùng phép “*Hồi quang phản chiếu*” đặng định tướng diện của mình, cốt yếu là một phần tử trong nền Chơn Giáo, hễ mình định được chơn tướng của mình, tổng số các chơn tướng đó làm chơn tướng của Đạo.

Bản Đạo thấy Đạo Cao Đài được nên hình trạng trọn vẹn tức là hình tướng thương yêu vô tận, nó nên hình có nét đẹp thiên nhiên là nhờ vẽ với cây viết thương yêu. Trước Đức Chí Tôn đến cầm cây viết thương yêu

mà viết nét Thiêng Liêng cho cả Thánh Thể của Ngài do theo nét thương yêu ấy dựng tạo nên hình trạng, thành tướng một khối thương yêu. Ta không có mơ mộng và không lường gạt tâm lý như sanh, trước mắt mọi người đều thấy, hỏi do quyền năng nào tạo thành quyền lực ngày nay? Quyền Đạo ngày nay do luật thương yêu mà thành tướng, vậy đã do luật thương yêu thành tướng thì không có quyền năng nào tàn phá cho dựng. Nó có sợ chăng là luật thù hận, may thay cả lực lượng thù hận cũng không xung đột được bởi có bàn tay Thiêng Liêng gạt thù hận ra khỏi rồi.

Nó nên hình bởi sự thương yêu, trưởng thành trong sự thương yêu, bởi hình chất của thương yêu. Hết càng ngày càng lớn lên càng tráng kiện, nó sẽ làm chúa cả thù hận và quyền năng thù hận không hề xâm lấn nó được. Nói quả quyết Bản Đạo đã đánh tan thù hận ra khi các phe đảng dùng quyền lực chiếm ngôi vị của Chí Tôn để tại mặt thế này, Bản Đạo đã can đảm dùng quyền của Bản Đạo đánh ngã ra hết dựng bảo trọng hình tướng Thiêng Liêng của Đạo. Bản Đạo lỗ vốn cũng nhiều, Bản Đạo gánh lấy cả thù hận ấy dựng bảo tồn hình thể của Chí Tôn cho trọn thương yêu. Bản Đạo dùng can đảm gánh lấy cả thù hận của thiên hạ mà bảo tồn khối thương yêu của Chí Tôn vô đối, không cho hoen ố, như bợn. Tại sao mà Bản Đạo dám thí mình gánh vác thù hận dựng bảo trọng nó? Bởi biết nó là chúa cả hình ảnh của quyền trị thế tương lai, nó là thầy thiên hạ dựng trị thế, nếu không toàn vẹn nó lưu lại kiểu vở thô bỉ như nhớp thì không thể gì làm thầy thiên hạ dựng.

Các chi phái buổi nọ dùng cường quyền mà đoạt vị, không lẽ Bản Đạo là Hộ Pháp nắm giữ Chơn Truyền

trong tay đây mà để cho nó đoạt ngôi soán vị như các đời vua chúa từ trước để lưu lại cho nền chơn giáo của Chí Tôn sao? May thay, quyền ấy chưa xung đột được Chánh Giáo của Đức Chí Tôn: nó đã bại trận, bởi Thánh Thể của Ngài có người cầm luật pháp oai nghiêm, tức là cầm cây **Huệ Kiếm** trong tay đặng gìn giữ nền Tôn Giáo nên hình được, có nên được tức tạo cho thiên hạ được. Nó đã tạo oai quyền của nó thành tướng đặng thì tạo quyền cho nhơn sanh nơi mặt địa cầu nầy về tương lai đặng.

■ *Thuyết Đạo Q II / 168*

LUẬT THƯƠNG YÊU VÀ QUYỀN CÔNG CHÁNH

DÊM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG LUẬT THƯƠNG YÊU, QUYỀN CÔNG CHÁNH CỦA ĐỨC CHÍ TÔN ĐÃ ĐẾN ký Hòa Ước với chúng ta, để cả chơn truyền trong tâm hồn của ta.

Bắn Đạo giảng về Luật Thương yêu và Quyền Công Chánh đối với lẽ sống hiện tại của nhơn loại:

Chúng ta đã ngó thấy, cả toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này, các dân tộc, các quốc gia liệt cường bị đảo lộn rối loạn, nhơn loại không được hưởng thái bình của Đức Chí Tôn hứa hẹn là do nơi khuôn luật thương yêu và quyền công chánh không có hiện tượng tại thế này.

“**Nhơn tâm chi linh**” tâm con người ta bao giờ cũng vọng niệm thay đổi và theo luật định thiên nhiên của họ. Họ muốn dung hòa cả tâm lý nhơn loại nhứt là hạng thượng lưu trí thức của nhơn loại đã đặt quá nhiều luật pháp, quá nhiều quyền hành mà hễ càng đào tạo nhiều luật pháp và nhiều quyền hành chừng nào thì nhơn loại càng ly loạn nhiều chừng nấy, ở các nước giờ phút này cả nền chánh trị toàn thể nhơn loại bị đảo lộn. Họ muốn tìm cái giải pháp làm cho dung hòa tâm lý đặng đem cái hòa bình thiệt hiện.

Hại thay! Họ đã tìm tòi không biết bao nhiêu phương pháp, họ định không biết bao nhiêu luật lệ mà không kết liễu gì hết. Bởi có các luật lệ ấy tùng theo luật

tương đối nó vẫn mâu thuẫn nhau mà thôi, mặt luật duy nhất là mặt luật thương yêu mà thiên hạ quên lũng, thiên hạ đã bỏ nó.

Hại thay! Bỏ nó thì nhơn tâm không có căn bản, không có chuẩn thẳng mực thước. Chúng ta thử nghĩ, trong một gia đình nếu khuôn luật thương yêu ấy không có thì chồng không thuận vợ, vợ chẳng thuận chồng, con không thuận cha, cha chẳng thuận con, tôi không thuận chúa, chúa chẳng thuận tôi. Hỏi ta lấy cái tối thiểu luận ra cái tối đại kia. Trong gia đình ta chỉ dụng cái gia nghiêm mà thôi, gia nghiêm là khuôn luật thương yêu trong gia đình, nếu ai đi ngoài vòng luật ấy thì không được, gia nghiêm buộc họ phải tùng theo khuôn luật thương yêu ấy mà thôi.

Chúng ta thử hỏi? Một bằng cứ hiển nhiên con ta không phải lớn hơn ta mà tới chừng khuôn luật thương yêu bắt buộc ta tùng theo khuôn khổ thiên nhiên của nó.

Ngộ nghĩnh thay! Con ta đủ quyền sai khiến ta vì tình thương yêu lợi dụng ta được mà thôi.

Chúng ta thử lấy cái tối thiểu ấy so sánh với cái tối đại, cả nhơn loại nếu mất luật thương yêu thì đem sự sống của nhơn loại đến chỗ tương tàn tương sát giết hại lẫn nhau, làm cho mặt địa cầu này phải chình nghiêng, làm cho tâm lý nhơn loại đảo điên.

Chúng ta đã ngó thấy chán chường, thiên hạ đã nói tìm hòa bình mà trong hòa bình ấy luật thương yêu không có hiện diện, không có kết liễu hình tướng được thì họ chỉ mò trăng nơi đáy biển mà thôi.

Cái khuôn luật thương yêu nó làm mực thước cho chúng ta đặt định quyền công chánh trong một gia

đình, nếu vợ không công chánh với chồng, chồng không công chánh với vợ thì gia đình không thể gì hòa đặng. Vua không công chánh với tôi, tôi không công chánh với vua, không lấy tâm nào làm mực thước thì trong nước không có hòa đặng. Nhơn loại, cả toàn thể không có công chánh đối đãi với nhau thì nơn loại ly loạn mãi thôi, chẳng hề khi nào hưởng được cái hạnh phúc hòa bình.

Ấy vậy khuôn luật của Đức Chí Tôn để trong cửa Đạo là khuôn Luật Thương Yêu và cái quyền hành Công Chánh.

Giờ phút nào nơn loại biết lợi dụng mặt luật và quyền năng ấy mới đem cái hạnh phúc hòa bình cho nơn loại tương lai tới đây, bằng chẳng vậy thì cái nạn tương tàn tương sát vẫn tiếp tục mãi thôi.

■ *Thuyết Đạo QV / tr 168*

19. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH ĐÊM 14 THÁNG 1 NĂM KỶ SỬU (1949)

LONG HOA HỘI LÀ GÌ?

NAY LÀ NGÀY RẼM THƯỢNG NGUƠN NĂM KỶ SỬU, VẬY BẮN ĐẠO NHẮC LẠI CHO TOÀN CẢ THÁNH THỂ của Đức Chí Tôn và toàn con cái của Ngài nhớ rằng: Bắn Đạo xin thuyết minh gần mãi Hạ Nguơn Tam Chuyển khởi đầu Thượng Nguơn Tứ Chuyển. Vì có cho nên kinh Phật, sấm truyền của nhà Phật hay là Thánh Giáo của Gia Tô đã tiên tri rằng:

Mãn Tam Chuyển tức nhiên của Thượng Nguơn Tứ Chuyển sẽ có Long Hoa Hội.

Hay theo lời Thánh Giáo Gia Tô đã nói rằng:

Có một thời kỳ xử đoán cuối cùng của Đức Chí Tôn nơi mặt địa cầu 68 nầy.

Long Hoa Hội là gì?

Long Hoa Hội là một ngày, một buổi khảo lựa của toàn thể các chơn hồn dầu Quỷ vị hay là trong Thần vị cũng vậy, định khoa mục cho mình đăng lập vị Thiêng Liêng.

Chúng ta hiểu rằng: mỗi chuyển tức nhiên là mỗi khoa mục, hễ cuối một chuyển tức nhiên Hạ Nguơn là ngày định vị của các đẳng linh hồn. Thánh Giáo Gia Tô đã nói rằng: Ngày xét đoán cuối cùng (*jugement General*) mà kỳ thật là ngày định vị cho các chư Phật đó vậy.

Bởi thế cho nên trong kinh của Đức Phật Mẫu có nói:

Khoa mục của Thiên vị lập vị của mình là kỳ Long Hoa Hội này.

Chúng ta đã chán biết thế thường hễ mình học đâu giỏi hay dở mà tới ngày thi tức nhiên là ngày điểm bài vở của chúng ta; dầu cho biết chắc mình có đủ tài khoa mục, có đủ phần phúc đậu đặng nhưng bây giờ cũng lo ngại hồi hộp mà thôi.

Toàn thể chúng sanh tức nhiên như loại trên mặt địa cầu này, giờ phút này tinh thần họ chẳng khác gì một cá nhân kia vậy. Họ phải lo sợ hồi hộp, không biết định phận đậu rớt thế nào và trong khoa mục ấy chúng ta có đậu hay chẳng; chúng ta đã ngó thấy thiên hạ lo sợ hồi hộp mà không biết lo sợ cái gì?

Ôi! Còn một trường nào nhiệt chúng ta đã ngó thấy cảnh tương tàn tương sát, giặc giã, chiến tranh, thiên tai nghiệp chướng, nhưng có cuộc ấy chẳng? Có chi lạ hơn là trác đời hầu của Tòa Thiên Liêng kia vậy.

Một cái quả kiếp của nhưn loại dầu ở Á Đông hay Âu Châu cũng vậy, nếu chúng ta để tâm nghiên cứu, quan sát tận tường chúng ta ngó thấy cả hình luật quả kiếp luân hồi quyền năng vô đối của cảnh Thiên Liêng Hằng Sống.

Quyền Thiên Liêng Hằng Sống đã cầm quyền như mặt Càn Khôn Vũ Trụ kia, chúng ta không mảy may gì sợ rớt và không mảy may gì bất công; giờ phút này chúng ta thấy ở Âu Châu sanh ra một trường biến loạn nào nhiệt, chưa biết có tránh khỏi trận giặc thứ ba này chẳng? Rồi chúng ta xem lại lịch sử nhân loại mà chúng ta thấy quả quyết họ trả quả báo một cách chánh đáng. Kiểm lại coi đất Âu Châu là nòi giống Aria đã chiếm đoạt

toàn diện, dân bốn xứ, đoạt cả nước của người ta, sát hại không biết bao nhiêu sanh mạng, tấn tuồng có vay thì phải có trả. Giờ phút mà xử đoán cuối cùng nầy họ phải trả quả kiếp ấy, đặng định phạt họ mới đặng. Tuy chúng ta đã ngó thấy, đừng ngó đâu xa, nước Việt Nam của ta đây cũng thế; bởi ngày định xử cuối cùng không sót một án tiết nào hết, phải trả mà thôi, trả đặng định phạt cho nhơn loại mới đặng.

Nếu không trả vốn lời, nhơn loại không định phạt được thì tấn tuồng Quỷ vị, Phạt vị bất công kia không phương gì định vị cho các đảng chơn hồn; mà chính của Thiên Liêng Hằng Sống muốn cho có mực thước chánh đáng tức nhiên phải xử, phải xử án cuối cùng mới được. Nước Việt Nam ta đương tương tàn tương sát có lạ chi hơn là tiền án Tây Sơn đối với nhà Vua, cái trận đó mà Tây Sơn thế nào thì tấn tuồng ấy phải vay trả đến ngày nay. Có trả chớ nếu không trả thì nợ ấy vẫn còn không thể gì định vị cho nước Việt Nam nầy đặng.

Chúng ta chỉ mừng có một điều là: chúng ta thấy trả nợ đặng, có thể trả nợ đặng là chúng ta thấy nợ giàu sang vinh hiển đến trước mặt chúng ta. Chúng ta thấy trước kia hễ trả xong mỗi nợ tức nhiên là cái vinh quang giàu có sang trọng đứng trước mắt chúng ta kia, sự đó ngó thấy rồi bất quá là Đức Chí Tôn để chúng ta gội rửa cho sạch quả kiếp đặng Ngài tạo địa vị quý trọng, một địa vị vô đối Ngài dành để cho nòi giống Việt Nam mà thôi.

Hạ Nguơn phải chuyển Thượng Nguơn, Thượng Nguơn là gì? Tức nhiên là Xuân Nguơn chúng ta đang ngưỡng vọng.

Ngày nay giờ phút nầy cái Xuân Nguơn cả toàn

nhơn loại nhưt là nòi giống của chúng ta đã tôn sùng, mà trước đã chịu ảnh hưởng từ Thượng Cổ đến giờ thế nào, thì tôi tượng hình bóng là quyền năng vô đoán của cơ Tứ Chuyển.

Nay qua Thượng Nguơn đây có lẽ lập vị cho một sắc dân mà Đức Chí Tôn đã dành để làm con tin của Ngài, mà là kẻ đồng bước của Ngài đặng dìu dắt cả toàn nhơn loại đi đến con đường hạnh phúc vô đối đó vậy. Cũng như Đức Chí Tôn dành để ngôi vị cho nước Việt Nam ngày nay vậy.

■ *Thuyết Đạo QIII / tr19*

20. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH 15 THÁNG 10 NĂM CANH DẦN
1950

THỜI KỲ ÂN XÁ CỦA ĐỨC CHÍ TÔN (Long Hoa Hội Là gì?)

DẼM NAY LÀ LỄ HẠ NGUƠN, BẮN ĐẠO ĐÃ THUYẾT MINH TRONG BUỔI HẠ NGUƠN TAM CHUYỂN VỪA qua, khởi đầu Thượng Nguơn Tứ Chuyển rồi; Bắn Đạo nhắc lại phen nữa đặng cho toàn thể con cái của Đức Chí Tôn biết **Long Hoa Hội là gì?**

Trái đất này, Bắn Đạo đã có thuyết minh; nếu tính theo toán số thì mỗi Chuyển là 61.000.000 (*sáu mươi một triệu*) gọi là một kỷ thế.

Trong một Chuyển phân ra ba Nguơn, thành ra chúng ta tính trở lại mỗi Nguơn chuyển của một Đại Chuyển có hai chục triệu, ba trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi ba năm, ba mươi ba ngày, ba mươi ba giờ, ba mươi ba phút (20 triệu 333 ngàn 333 năm 33 ngày 33 giờ 33 phút) thì có Long Hoa Hội chỉ nghĩa là qua một Chuyển.

Các Chơn Linh trong Càn Khôn Vũ Trụ, giờ phút nơi mặt địa cầu 68 này đều có các Chơn Linh ở nơi đây dự vào khoa mục. Khoa mục của chúng ta thi xong rồi trong hoàn vũ này chúng ta tấn triển tới cho được.

Giờ phút này là giờ phút của quyền Thiêng Liêng vô tận của Đức Chí Tôn ghi công và định vị.

Bắn Đạo không cần nói: buổi buộc thì khó, buổi mở thì dễ. Đức Chí Tôn Ngài đến để hai chữ **ân xá** thì chúng ta đoán hiểu rằng:

Ngài đã đến rồi và Ngài biết con cái của Ngài đã chịu khổ nhiều rồi, đã có nhiều phương pháp giải khổ của Ngài đến giao nơi mặt địa cầu này. Từ thử đến giờ cái thống khổ của tâm hồn hơn loại bao nhiêu thì Ngài thống khổ bấy nhiêu. Ngài đến đem Long Hoa Hội cốt để bảo thủ hai chữ *ân xá* trong bao nhiêu đó, chúng ta cũng đủ thấy lòng thương yêu vô tận của Ngài thế nào!

Bần Đạo nói thật, thời buổi này chúng ta không tìm phương giải thoát cho Cửu Huyền Thất Tổ thì không có thời buổi nào có năng lực độ rồi Cửu Huyền Thất Tổ của mình cho đặng, không có buổi nào hạnh phúc làm đặng như vậy.

Bởi thế nên toàn thể con cái Đức Chí Tôn nam nữ cũng vậy, có tấm lòng yêu ái nồng nàn hoài vọng giọt máu mảnh thân mình, giờ phút này là giờ phút nên để trọn tâm cho thanh tịnh đặng cầu nguyện siêu thoát cho Cửu Huyền Thất Tổ.

Bần Đạo dám nói giờ phút này mấy người có thể nhong nhẻo với Đức Chí Tôn được, Ngài sẵn sàng để hai chữ *ân xá*, thì mấy người xin cái gì thì Ngài cũng cho cái ấy.

■ *Thuyết Đạo QIII / tr115*

21. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH ĐÊM 30 THÁNG 2 NĂM ẤT MÙI (1955)

ĐẠI NGHIỆP CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

THẤY EM NAM NỮ LƯƠNG PHÁI, ĐÊM NAY QUA KHÔNG GIẢNG ĐẠO MÀ CHỈ NÓI CÙNG MẤY EM, xin kiếu lỗi cùng chư Chức Sắc Thiên Phong, Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Hôm trước Qua có mời Khâm Thành, các Đầu Phận Đạo vào Hộ Pháp Đường, Qua có thuyết minh cho họ nghe vì **Đại Hội Long Hoa nó sẽ có tại Tòa Thánh này đầu năm Tỵ**. Mấy em cũng chắc biết cái đại nghiệp của Đạo đều do nơi tay của mấy em tạo dựng. Nam cũng vậy, nữ cũng vậy. Đức Chí Tôn đã đến 30 năm nay, Ngài đến Ngài nói thật thà chơn chất rằng: Đại Từ Phụ là ông già nghèo, ông nói trong hai câu thi:

*“Trời trợ mình không mới thiệt bản,
Một nhành sen trắng náo nương chân.”*

Ngài đã nói Ngài là ông già nghèo, Ngài đến Ngài dùng một cái **Cơ** để lập Thánh Thể của Ngài mà Ngài giao phó cho một trách nhiệm tối ư quá quan trọng là phải lập nghiệp cho cả toàn con cái đau khổ của Ngài. Mấy em mới nghĩ lại đó coi, chúng Qua không phải là làm chúa ở toàn cầu này hay làm chúa một nước, cũng hai tay trắng mà thôi, hiển nhiên hôm nay chúng Qua đi được một đời nhờ Đại Từ Phụ dìu dắt và nhờ tay của mấy em đã hy sinh từ giọt mồ hôi, giọt nước mắt mới tạo dựng nên nghiệp Đạo như thế này. Nếu chúng

Qua nhìn rằng sự thật thì ta nói nó không phải đủ sang giàu mà ngày hôm nay có thể làm một bóng mát, một cái Nhà Thờ chung cho con cái khổ não của Ngài, để nương bóng Từ Bi của Ngài đặng.

Mấy em cũng đủ biết giá trị hy sinh của cả mỗi người mấy em như thế nào, Qua chẳng cần phải dài luận cho lắm, thì đáng lẽ ra thời buổi loạn ly này, nhứt là Qua và Thánh Thể Đức Chí Tôn đã biết cái thân phải truân chuyên của mấy em là thế nào, cái khó khăn của mấy em phải bảo vệ cả sắp nhỏ tức nhiên tương lai Hương Hỏa của Đạo là thế nào. Lý ra chúng Qua không làm mấy em khổ trí nhọc tâm nữa để từ từ bước đến nhờ ân Đức Chí Tôn dìu dẫn đi, xin miễn đi từ từ nhi tẩn mà thôi, đừng đứng chững lại đó.

Trót 30 năm Qua sống chung với mấy em cũng như Thánh Thể của Ngài, mấy em dòm lại coi, đàn anh của mấy em đã già nua, chính mình Qua đây đã 66 tuổi rồi, chẳng lẽ tuổi Qua lột da sống đời đặng vừa giúp tay chơn đầu óc với mấy em mãi mãi. Cái đại nghiệp này lưu lại cho mấy em hay chẳng là do nơi kế chí của mấy em, mấy em cố gắng đặng lưu lại cho máu mủ, không biết chừng nào đường lối Tổ tiên mấy em đã trở bước lại đây họ được hưởng một cái hạnh phúc, công nghiệp của mấy em chút nào hay chút nấy, ngặt một nỗi là cả cái phận sự Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó trong đây có nhiều điều buộc ta phải cố gắng làm gấp gấp ngày giờ Đức Chí Tôn đã định mới đặng. Mấy em cũng đã biết trong Kinh Đại Tường Đức Chí Tôn đã nói rõ:

*“Hồn Ngươn Thiên dưới quyền Giáo Chủ,
Di Lạc Vương thân thủ phổ duyên.*

*Tái sanh sửa đổi Chơn truyền,
Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong.”*

Mấy câu trên Qua không cần giải nghĩa, duy có câu:

“Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong”

Mấy em biết là thế nào? **Đối với nhơn loại kể từ ngày hôm nay tức nhiên từ ngày mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho mãi mãi tới tận thế cái Địa Ngục dưới kia đã bị tiêu diệt rồi**, Thập Điện Diêm Cung đến rước mấy em nó đã vong phế rồi, mấy em không còn sa xuống của Địa Ngục, mấy em không còn chịu dưới quyền của Thập Điện Diêm Cung, cái đó là trọng hệ hơn hết.

“Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị”

Mở Hội Long Hoa để tuyển phong một vị Phật hay nhiều vị Phật.

“Côi Tây Phương đuổi quỷ trừ ma.”

Nơi Tây Phương Cực Lạc cũng vậy, tảo thanh không còn ma hồn quỷ xác đến đây nữa.

*“Giáng linh Hộ Pháp Di Đà,
Chuyển cây Ma Xử đuổi tà trừ tinh.”*

Câu ấy rất rõ mấy em đều biết.

*“Thâu các Đạo hữu hình làm một,
Trường thi Tiên Phật dượt kiếp khiên.”*

Cái trường thi Tiên của bậc Tiên đoạt vị Phật.

“Tạo Đồi cải dữ ra hiền.”

Câu đó Qua không cần giải nghĩa.

“Bảo sanh năm giữ diệu huyền Chí Tôn.”

Tới năm Tý sẽ mở Hội Long Hoa tuyển phong Phật

vị tại Tòa Thánh này.

Mấy em làm cho kịp, Qua nói quả quyết mấy em làm không kịp, mà Qua có qui liễu trước đi nữa thì cái tội ấy về mấy em chớ không phải về Qua, nhớ điều đó, Qua cố gắng, Qua tận trung cùng Đạo, tận hiếu cùng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, Qua chỉ ước cho giòng máu thiêng liêng của mấy em đây nó hưởng một điều trọng yếu không biết bao giờ, ngày giờ Qua không có thể định trước, không có quyền gì định trước. Qua hứa hẹn điều đó đặng, Qua ước làm thế nào cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây gặp mặt Đức Chí Tôn đến tại thế này, lấy một quyền năng thiêng liêng của Ngài như Ngài đã đến Đền Thờ Tây Tạng kia vậy. Hễ nói đến Đền Thờ Tây Tạng Đức Chí Tôn đã đến Qua cũng nên tường thuật điều đó cho cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều nghe hiểu.

“Năm 1917 khi Cộng sản đã đánh đổ Đế quyền của Nga, các bậc Công Hầu đời phong kiến của Nga buổi nọ đều phải đào tẩu, nhứt là Bạch Nga, Xích Nga không nói gì, còn Bạch Nga thì phải trốn không thôi bị chúng tàn sát. Trong đó có một vị Bá Tước cũng chạy giặc qua Tây Tạng, khi qua đây với một số người bạn cũng được hai mươi mấy người nương thân nơi Tây Tạng. Dalai Lama nghe cả cái khổ não của họ, cả cái họa nạn của họ, ông thương quá chừng quá đổi, ông bảo vệ, ông nuôi nấng.

Ông Dalai Lama là Phật Vương của xứ Tây Tạng, mấy em dễ biết chẳng phải Ngài cho ở xứ Tây Tạng đặng ẩn thân mà thôi, mà ông còn bảo vệ nuôi dưỡng nữa. Ngày nọ vị Bá Tước buồn rầu nhớ quê hương, nhớ vợ con, nhứt là đi một thân mình, còn cả thầy các tướng quan phần nhiều là võ theo cùng Ngài cũng có vợ con để lại

bên Nga hết, chạy giặc qua bên Tây Tạng nương náo đó vậy thôi. Đức Dalai Lama, ông hiểu thâm tình của vị Bá Tước đó, ông hiểu sao không biết, ông dạy Đạo cho ông kia nghe. Một khi đó thì Ngài sửa soạn đi vô Đền Thờ, Ngài ăn mặc khác hơn buổi trước làm cho các quan theo Bá Tước hỏi, không lẽ giấu họ, ông mới nói thiệt rằng:

Đêm nay là đêm Đức Chí Tôn ngự tại Đền Thờ, mấy vị khổ não nghe tới danh Đức Chí Tôn đến, mừng quá hỏi, vậy chớ chúng tôi có thể vô châu trong đó được không? Thì ông Dalai Lama nói:

Mấy người cứ theo tôi, ông dắt vô trong Đền Thờ họ theo họ tọc mạch hỏi:

– Làm sao mà biết Đức Chí Tôn đến, mà Chí Tôn đến thế nào?

– Tôi dẫn mấy Ngài nghe cái chuông chung quanh Đền Thờ reo một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa chạy rần rần, đó là Ngài đến, là Đức Chí Tôn đến.

Vô đó rồi thì ông Dalai Lama dắt vô trong một cái phòng thắp đèn lờ mờ vậy thôi. Ông dặn vị bá Tước với mấy người bạn khi vô trong đó ngồi, ông biểu cầu nguyện, ông Bá Tước đương buồn rầu khổ não tâm hồn quá lẽ đi, ông cầu nguyện hay không biết phép của ông Dalai Lama hay phép Thiêng Liêng của Đại Từ Phụ làm nên không hiểu, thì trong phòng đó ở đằng sau có một tấm như ni đen hay là vải mà trải nguyên cả một phòng to lớn vậy.

Ông Dalai Lama biểu ông Bá Tước chú ý dòm vô đó, cả thấy cầu nguyện rồi dòm vô, ban đầu thấy như một ngọn khói mà ở ngoài bay vô trong phòng đó ngay chỗ ông vẽ rồi nó tràn vô cả cái khói đằng sau đen, rồi cái khói trắng nó hiện hình ra một cái phòng nhà của ông

Bá Tước, ở trong đó bà Bá Tước với đứa con đang nhớ chồng ôm mặt sầu thảm, ông nọ thấy râu, ông cúi mặt xuống, ông khóc lớn lên, mấy người kia cũng đổ lụy hết thảy, rồi cái khói đó tan đi, khói đó tan biến màn đen như cũ.

Thấy cái đó rồi ông Dalai Lama mới dắt mấy người đó vô Đền Thờ thì may đúng giờ Tý cũng như giờ mình cúng đây. Quả nhiên nghe các chuông treo chung quanh Đền Thờ đều reo lên một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa thì hết thảy các vị Đại Đức đều cúi mọp đầu xuống, tới chừng đó có một mình ông Bá Tước với mấy người Nga tò mò họ ngược lên dòm thì vừa ở trong Đền u u ám ám vậy thôi, chớ không có sáng sủa như đèn điện mình đây, thì tự nhiên sáng rõ chiếu diệu như ban ngày, ánh hào quang chiếu toàn trong Đền Thờ đều sáng hết, ở ngoài dường như một bóng sáng đi tuốt vô trong, chừng đó họ sợ, họ cúi đầu xuống, tới chừng Đại Từ Phụ phát thanh lên giảng Đạo rồi họ ngó lên họ tả cái thể của Đức Chí Tôn không rõ ràng lắm, họ thấy cái trạng đẹp đẽ hào quang chiếu diệu sáng ngời đẹp lắm, họ chỉ có nói bao nhiêu đó mà thôi.

Khi giảng Đạo rồi Đức Chí Tôn nói:

“Trong 40 năm kể từ 40 năm thì nhờn loại đau khổ luôn luôn. Mỗi lần Đại Từ Phụ đến 50 năm, Ngài trở lại tại Đền Thờ Tây Tạng, thành thử mình tính trở lại năm 1917, năm nay là năm 1955 nó là 38 năm há? 38 năm rồi còn hai năm nữa thiên hạ mới yên, mới thái bình, thành thử Qua ngó thấy dường như trúng quá chừng quá đổi, để mà coi số nó có quả quyết như vậy không đó, tại Đền Thờ Tây Tạng Qua thấy họ hưởng được hồng ân của Đức Chí Tôn vô đối là Đức Chí Tôn đến với họ không biết đạo

đức uyên thâm của xứ Tây Tạng, Đạo của họ sản xuất ra ngày nào mà họ được hưởng hồng ân vĩ đại như thế.”

Đến Đền Thờ Jérusalem ở Palestine bên cận Đông thì Đại Từ Phụ có đến một lần, đến một cách oai nghiêm quá chừng quá đỗi, thiên hạ nhắc lại giờ làm cho Qua sợ sệt lắm. Trong Đền Thờ Jérusalem như các Thầy Sãi ở nơi đó phụng sự hương khói cũng như làm Từ nơi đó là dòng dõi Lévi, Lévi là con út ông Abraham.

Có lẽ Đền Thánh này Qua dám chắc thế nào Đức Chí Tôn cũng đến tại chưa đến là vì lẽ gì? Lý do gì chưa trọn vẹn đây.

Mấy em cố gắng đi, từ đây tới sau cho tới ngày Long Hoa Đại Hội, nên hủ, đặng thất, điều gì làm Qua lập Đại Hội Long Hoa được hay chẳng, Qua phú thác nơi tay mấy em đó vậy.

■ *Thuyết Đạo QVI / tr 266*

22. NHÂN DỊP LỄ VÍA ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI
BAO LỚN ĐỀN THÁNH NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM GIÁP NGỌ 1954

SỰ THẬT NGUYÊN KHỞI SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI (Tức ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ)

NĂM NAY ĐẠO ĐÃ ĐƯỢC 30 NĂM, CÓ LẼ LÀ NĂM KỶ
NIỆM XỨNG ĐÁNG NHÚT.

Có nhiều người viết Đạo Sử và đã nói cho người
Ngoại Quốc hiểu Đạo, trong ấy có nhiều điều không
đúng sự thật, như là các bài Cơ, Đạo ban sơ thế nào?
Nhiều người đã nói đến, đã giảng lịch sử Đạo nhưng
không đúng sự thật chút nào hết. Sự thật như thế này.

Trong năm Ất Sửu, các Thầy, các Ông từ hàng Thông
Phán, Phủ, Huyện, muốn tìm một sự thật mà thiên hạ
đã làm đảo lộn trong giới trí thức đương thời là:

*“Con người có thể thông công cùng các Đấng Thiêng
Liêng Vô Hình được.”*

Nhút là thuyết này đã làm cho cả Âu Châu sôi nổi,
nhiều sách vở đã tung ra cả hoàn cầu do các Hội Thần
Linh Học và Thông Thiên Học đã khảo cứu một cách
rõ rệt:

*“Loài người có thể sống với cảnh Thiêng Liêng kia như
chúng ta đang sống đây vậy.”*

Cái triết lý ấy làm cho nhiều người, như là hạng
người học thức muốn tìm tòi sâu sắc.

Nơi hạng học thức ấy có một người cố tâm hơn hết
là Đức Cao Thượng Phẩm, ban sơ chưa biết gì, chỉ làm
theo phương pháp bên Âu Châu hay bên Pháp là Xây

Bàn. Cái duyên ngộ ĐẠO của chúng tôi lúc đó chưa có quyền năng Thiêng Liêng xúi biểu hay xô đẩy. Chúng tôi muốn tìm hiểu huyền vi bí mật Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ. Thật ra sách vở để lại cũng nhiều nhưng thật ra lý thuyết ấy làm cho chúng tôi chưa quyết định về tín ngưỡng cách nào mà đức tin đã có thật vậy.

Chúng tôi Xây Bàn, có các Đấng Thiêng Liêng nhứt là các đấng Chơn Hồn cao trọng đến làm bạn với chúng tôi, nhứt là nơi Cung Diêu Trì. Các vị Tiên Nữ đã đến với chúng tôi là: Thất Nương, Bát Nương, Lục Nương rồi lần lần các vị Nữ Tiên, Nữ Phật nơi Cung Diêu Trì đến làm bạn với chúng tôi, sự làm bạn với tình tôn kính đó chúng tôi chưa gặp ở thế gian này. Có hạnh phúc, được hưởng, chỉ có tình bạn Đạo thì mới được như thế. Buổi đó làm cho chúng tôi thương yêu một cách lạ lùng, thương yêu dường như họ đã đến với chúng tôi, cùng xác thịt, đồng sanh, đã tới sống với chúng tôi.

Buổi ấy, đức tin chúng tôi khởi đương ra, nhờ người đầu tiên là Thất Nương Diêu Trì Cung. Sau khi Đức Chí Tôn, Ngài đến với danh hiệu lạ lùng là A Ẳ Ẳ vì khi Ngài đến Ngài gỏ có ba cái, chúng tôi tính theo cách Xây Bàn. Hễ gỏ một cái là A, gỏ hai cái là Ẳ, gỏ ba cái là Ẳ. Đấng A Ẳ Ẳ này chỉ dạy Đạo và vấn nạn mà thôi, khi xưng tên là A Ẳ Ẳ, chúng tôi hỏi nữa thì Đức Chí Tôn không nói gì hết. Đức Cao Thượng Phẩm buổi nọ có nói:

“À chịu tên Ông là A Ẳ Ẳ rồi, vậy chớ Ông bao nhiêu tuổi?”

Ông viết mãi, không biết bao nhiêu mà nói, trăm rồi ngàn, ngàn rồi muôn mà còn viết nữa. Đức Cao Thượng

Phẩm nói: Sao Ông cả triệu tuổi vậy?

Chúng tôi thật không biết Ông A Ằ Ằ là Đức Chí Tôn chút nào hết, bây giờ hiểu lại Ngài xưng là Tam, mà Tam là Càn Khôn Vũ Trụ định thể, ba chấm nói rõ là số ba, số thiêng liêng tạo vạn vật vậy.

Tới chừng Đức Chí Tôn xuống Cơ Bút dạy Đức Cao Thượng Phẩm, câu Diêu Trì Kim Mẫu đến cùng chúng tôi, chính mình Đức Chí Tôn dạy chúng tôi làm lễ rước ngộ nghĩnh lắm. Trong buổi Hội Yến Diêu Trì, Đức Chí Tôn nói Hội Yến Diêu Trì. Chúng tôi tưởng tượng một ngày kia, khi tu đắc Đạo về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, tức nhiên về cảnh Tiên mới có hạnh phúc, mới có thể Hội Yến Diêu Trì hưởng Tiên Tầu, hưởng Bàn Đào, chớ đâu có ngờ **Hội Yến Diêu Trì là hội ngộ các vị Tiên Nương tại mặt thể gian này**, Đức Chí Tôn nói tạo lễ rước Diêu Trì Kim Mẫu là Lễ Hội Yến Diêu Trì, chúng tôi nghe lời vậy thì hay vậy. Chính Đức Chí Tôn biểu Bà Tư là Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu lo Lễ đó và dạy bà làm Lễ đó.

Thật ra trong Cung Diêu Trì có 10 người và ở mặt thể này có ba người là: Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh. Chúng tôi buổi đó không biết Hội Yến Diêu Trì theo Lễ phải làm sao, chúng tôi chỉ ngồi ngó, chính mình Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu phải đi gắp từ món ăn mời các vị Nữ Tiên và Nữ Phật.

Trong năm Ất Sửu hội ngộ cùng Đức Chí Tôn và Đức Diêu Trì Kim Mẫu.

Khi ấy Đức Diêu Trì Kim Mẫu mới dạy chúng tôi hiểu biết chút đỉnh về đạo đức và lúc đó mới biết Đấng xưng là A Ằ Ằ là Đức Chí Tôn đó vậy.

Khi Đức Chí Tôn đến với chúng tôi, **Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chớ không phải mở Đạo Cao Đài**, tới chùng Ngài biểu chúng tôi cầm một cây Cờ và một ngọn **Bút** đi các nơi thâu Môn Đệ. Trọng yếu của Ngài là thâu mấy vị Tông Đồ có sứ mạng trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này đã giáng sanh trước, đặng làm môi giới độ Đạo sau này. Đức Chí Tôn biểu chúng tôi Phò Loan, đặng Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kêu gọi mấy vị Tông Đồ đó. Quả nhiên chẳng bao lâu có đủ Thập Nhị Thời Quân hiển hiện ra, trong số các vị Thời Quân ấy có Cao Tiếp Đạo ở tại Kiêm Biên chớ không phải ở Saigon. **Đi thâu Thập Nhị Thời Quân rồi mới mở Đạo**, chùng đó Ngài mới chỉ cho chúng tôi biết rằng:

Có một người thờ Ngài rồi là Ông Ngô Minh Chiêu, tức nhiên Đức Chí Tôn muốn thâu Ông làm Giáo Tông đầu tiên đó.

Có một điều lạ lùng suy nghĩ không ra nguyên cớ là Đức Chí Tôn biểu Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu may sắc phục Giáo Tông cho người, kỳ hạn trong 10 ngày, Người sẽ được tôn làm Giáo Tông. Trong thời gian 10 ngày, chỉ có 10 ngày mà thôi. Chúng tôi không hiểu nguyên cớ nào Ông Ngô Minh Chiêu không hưởng được địa vị ấy.

Ông Ngô Minh Chiêu là một vị Phủ, Đốc Phủ Sứ buổi nọ ở tại Hà Tiên. Do nơi Cờ Bút, Đức Chí Tôn đến với Người và thâu Người làm Môn Đệ đầu tiên hết, là Người được Đức Chí Tôn xưng là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. Trong khi đó Đức Chí Tôn đến với chúng tôi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Đức Chí Tôn chỉ nhà của Ông Ngô Minh Chiêu cho chúng tôi và nói:

“Ngô Minh Chiêu thờ Thầy lâu rồi, các con đến đó kết bạn cùng nó, vì cơ cho nên chúng tôi mới biết Ông Ngô Minh Chiêu.”

Một buổi nọ chúng tôi đang Phò Loan, học hỏi như thường ngày, Đức Chí Tôn kêu chúng tôi và Đức Cao Thượng Phẩm phải đi vô trong Chợ Lớn, đến tại nhà của Đức Quyền Giáo Tông của chúng ta bây giờ là Ông Lê Văn Trung, buổi nọ Ông Lê Văn Trung đang làm Thượng Nghị Viện. Hội Đồng Thượng Nghị Viện chẳng khác bây giờ là một vị Tổng Trưởng đời Pháp thuộc chức Nghị Viện lớn lắm, Ông là người Nam làm đến bực đó thôi, mà nghe ra ông là người quá sức đời, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm không hạp chút nào, chính thật ra buổi nọ tôi nghe tôi kỳ hơn hết, nhứt định không làm điều đó được, nghe danh quá đời, chơi bởi phóng túng không thể tưởng tượng. Một ông quan mất nước không thể tả hết, buổi chúng tôi ôm cái Cờ đến nhà Ngài đặng Đức Chí Tôn độ Ngài, mục đích chúng tôi là Đức Chí Tôn bảo đâu làm đó vậy thôi, khi vô tới nhà thú thật với Ngài rằng:

– Chúng tôi được lệnh của Đức Chí Tôn, biểu chúng tôi đến nhà anh Phò Loan cho Đức Chí Tôn dạy Đạo, anh tính sao anh tính.

Ngộ quá chùng quá đổi, ông biết Đấng đó hơn chúng tôi biết. Lo sắp đặt bàn ghế, sửa soạn buổi Phò Loan, rồi thì chúng tôi tiếp rước ông, độ ông, bắt ông Nhập Môn đủ hết, chúng tôi không hiểu ông có tin nơi Đức Chí Tôn không? Có khi tưởng ông không tin nơi Đức Chí Tôn nữa chứ!

Trong nhà Ông có nuôi một người con nuôi tên là

Thạnh còn nhỏ độ 12, 13 tuổi gì đó, hai cha con kiếm đầu ra một cây Cơ không biết, vái Đức Chí Tôn rồi cầu Cơ, khi Phò Loan thẳng nhỏ kia cầm đến cây Cơ thì ngủ, ông thì thức, Cơ thì chạy hoài. Đức Chí Tôn dạy ông nhiều lắm, không biết dạy những gì, ông hỏi thì Đức Chí Tôn trả lời, chỉ có hai người biết với nhau mà thôi. Từ đó ông mới tin Đức Chí Tôn.

Từ khi Đức Chí Tôn đến độ Đức Quyền Giáo Tông rồi mới xuất hiện ra Hội Thánh. Nếu chúng tôi làm chứng thì chúng tôi có thể nói rằng:

– Do nơi Đức Quyền Giáo Tông mới xuất hiện ra Hội Thánh Cửu Trùng Đài đó vậy.

Ngôi vị của Ông Saint Pièrre Giáo Hoàng của Thiên Chúa Giáo ở La Mã như thế nào thì ngôi vị của Đức Quyền Giáo Tông ngày nay cũng thế.

Bởi vì chính mình Đức Chí Tôn đến đầu Ngài, biểu Ngài lập thành Hội Thánh, Ngài đi đến đâu, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm theo Phò Loan để Đức Chí Tôn đầu Môn Đệ, đầu được bao nhiêu thì giao cho Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt giáo hóa, chính do nơi Ngài cầu khẩn Đức Chí Tôn đầu Môn Đệ, Ngài luôn luôn đi các nơi để phổ độ chúng sanh, nhứt là trước ngày mở Đạo, Đức Chí Tôn sai hết chúng tôi, tức Thập Nhị Thời Quân đi Phò Loan cùng hết, không có chỗ nào không có Cơ Bút, người thì xuống miền Tây, người đi miền Trung, đi cùng hết.

Thầu Môn Đệ xong, Thầy dạy chúng tôi về Tây Ninh mở Đạo. Với hai bàn tay trắng, không có một miếng đất cắm dùi làm sao mở Đạo?

Khi đó Đức Chí Tôn đầu ông Nguyễn Ngọc Thơ,

tức là Phối Sư Thái Thơ Thanh làm môn đệ, Thái Thơ Thanh là bạn chí thân tức là chồng của bà Nữ Đầu sư Lâm Hương Thanh, thành thử mỗi người đều có Thiên mạng nơi mình mà không ai biết, chính Bà là người cầm đầu nữ phái đó vậy.

Đức Chí Tôn thấu rồi mới biểu hai vợ chồng ông Thái Thơ Thanh vào mượn chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén (*Tây Ninh*) dựng mở Đạo, chùa Từ Lâm Tự chưa xong gì hết, có Chánh Điện còn Đông Lang, Tây Lang thì chưa có, đàng này mấy anh lớn họp nhau xuất tiền ra làm cho xong.

Đến ngày Rằm tháng Mười năm Bính Dần thì mở Đạo, chúng tôi gửi đơn lên chánh phủ Pháp xin mở Đạo công khai, trong đơn có kể tên những người Môn Đệ đầu tiên. Sau khi mở Đạo **nơi chùa Gò Kén, tức chùa Từ Lâm Tự**, người cầu Đạo càng ngày càng đông, *người Pháp buổi nọ sợ chúng tôi làm loạn nên xúi giục Hòa Thượng Giác Hải đòi chùa, đuổi chúng tôi đi cho hết mở Đạo*, đồng thời người Pháp bắt đầu làm khó Đạo, hăm he các chức sắc, họ lập hồ sơ đen để trừng trị những người theo Đạo.

Riêng phần Bản Đạo là công chức, khi vâng lệnh Đức Chí Tôn đến chùa Gò Kén mở Đạo, Bản Đạo có xin phép nghỉ 6 tháng, đến chừng trở lại làm việc người ta không cho Bản Đạo ở Nam Việt nữa đổi Bản Đạo lên Kiêm Biên tức Nam Vang (*xứ Cam Bốt bây giờ*), nơi đó Bản Đạo vừa lo làm việc vừa lo mở Đạo, mục đích là làm thế nào cho Đạo chóng thành tựu. Riêng phần mấy anh lớn trong hàng Phủ, Huyện đã có chức phận làm quan triều Pháp, bị người ta dọa nạt đủ điều. Nếu theo Đạo Cao Đài người ta sẽ bắt bỏ tù, người ta còn hăm he con

cái Đức Chí Tôn sẽ bị chánh quyền Pháp triệt để bắt bỏ nữa, vì có cho nên mấy anh phải sợ, một cái sợ rất nên phi lý. Nhưng người Pháp buổi nọ cầm quyền sanh sát trong tay, hễ thuận thì còn, nghịch thì chết không còn ai lạ gì việc đó nữa.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn buổi nọ chỉ còn lại có ba người. Ba người ấy thiên hạ gọi là ba người lì, ba người ấy là: Đức Quyền Giáo Tông, Đức Cao Thượng Phẩm và Bản Đạo đây, chúng tôi nhứt tâm nhứt trí quyết làm cho thành Đạo, cho vừa lòng Đức Chí Tôn, bởi vì không biết duyên cớ nào chúng tôi hiểu rằng:

Chúng tôi phải báo hiếu cho Đức Chí Tôn và tự nhiên quyền năng Thiêng Liêng giúp chúng tôi biết Đạo Cao Đài này, tương lai sẽ cứu quốc, cứu chủng tộc và giống nòi, chúng tôi hiểu rõ rệt như thế nên ba anh em chúng tôi nhứt định hy sinh kiếp sống mình, hy sinh cả hạnh phúc để tạo dựng cho nên tướng, nhứt quyết như thế nào, bất kể sống chết, cả ba chúng tôi nhứt định phải làm cho Đạo Cao Đài thành, thành đặng cứu khổ, cứu chủng tộc chúng tôi.

Sự quyết chí về tương lai như thế nên phải bỏ chùa Gò Kén, tức là chùa Từ Lâm Tự, để về đây, về làng Long Thành Tây Ninh để lập nên Tòa Thánh bây giờ đây.

Trong lúc chinh nghiêng như vậy, tiếc thay Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm lại về cảnh Thiêng Liêng trước, còn lại có một mình Bản Đạo, Bản Đạo thấy rằng nạn nước nguy vong thân nô lệ, ra với hai bàn tay trắng, bắt gió nắn hình, muôn điều khổ não, lập nghiệp Đạo cho thành, cho con cái Đức Chí Tôn. Hôm nay Đạo là máu là xương của con cái chí hiếu của Ngài

dựng thành đó vậy.

30 năm khổ nãi, toàn con cái Đức Chí Tôn lập nghiệp cho Đạo hôm nay đặng thành tựu, ngó dĩ vãng, ngó đương nhiên bây giờ xa cách như trời với vực. Yếu buổi nọ, so sánh mạnh hôm nay. Nhục buổi nọ so sánh vinh hiển hôm nay, giá trị xa nhau thiên lý.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn, từ khi lập Đạo chịu khổ hạnh truân chuyên, chịu nhục nhã, chịu mọi điều thống khổ, thì hôm nay được vinh hiển như thế. Bây giờ Đạo nên hình là cả một khối tâm đức vô biên con cái Đức Chí Tôn tạo nên tướng.

Thừa dịp hôm nay Bản Đạo để lời: Thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn, Bản Đạo để lời cảm ơn cả toàn con cái Đức Chí Tôn, đã hiểu biết làm vẻ vang cho Đạo, tương lai vững chắc cho nước nhà nòi giống.

Bản Đạo xin để lời *cảm ơn*.

■ *Thuyết Đạo QVI / tr 226*

ĐỨC THƯỢNG ĐẾ
& SỰ HÌNH THÀNH ĐĐTKĐ
THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC
Tài-liệu do Ban Túc-Ký TÒA THÁNH TÂY NINH ghi chép và sưu-tập